

# Giá trị nhục cảm

« L'érotisme est une poésie corporelle et la poésie une érotique verbale  
(Tính nhục cảm là một thi pháp thân thể và thi ca là một nhục cảm pháp ngôn từ) »  
(Octavio Paz)

Nhục cảm, trước hết, không phải là thân xác.

Vì bên cạnh cái thô nguyên, trần trụi của từ *nhục* (肉) còn có cái phóng khoáng, trữ tình của từ *cảm* (感) : tất cả trình độ văn minh của một tập thể hay đẳng cấp một tác phẩm, ở góc độ này, đều tùy thuộc vào sự *chuyển hóa* (transfiguration) của thân xác dưới sức mạnh của cảm thức.

Trên con đường đi tìm sự thật nhân tính và chinh phục tự do của mỗi cá thể, nhục cảm từ lâu đã là vùng cấm địa. Vì thế, con người phải vượt qua những định kiến, thành kiến – trước tiên là ở chính mình –, phải đập đổ những thành lũy đạo đức, thật hoặc giả, bởi xã hội lúc nào cũng được rào quanh bằng mặt nạ. Một nỗ lực không được phép ngưng nghỉ trong hành trình hướng về chân lý.

Tại Việt Nam, trên dòng thời sự đó đây, có không ít những sự kiện đáng chú ý bắt nguồn từ nhục cảm. Theo sau, thường là những phản ứng ồn ào, đầy ác ý, nhằm bóp chết trong trứng nước mọi toan tính phá lệ, mọi « mưu đồ lật đổ » cái thường nhật. Bởi không riêng gì chế độ, mà ngay cả ở mức cá thể – khi phải đối diện với chính mình – người ta vốn sợ sự thật. Nhất là khi nó đến từ bên trong, từ sâu thẳm cõi lòng...

Nhưng nhục cảm xuất hiện không phải chỉ mới đây, mà ngay từ khi có loài người. Và – đối với nó – hội họa, điêu khắc rồi văn chương, triết học, đã lần lượt tích cực đóng vai trò chứng nhân, khai hóa, sáng tạo, làm tiền đề hoặc khơi nguồn cho nhiều phát hiện quan trọng trong các ngành nhân văn, đặc biệt là phân tâm học, cũng như một số bộ môn khoa học thực nghiệm, thuộc vào hàng tiên tiến nhất hiện nay, lấy con người làm đối tượng.

Để gạt đục khơi trong, vượt lên trên những bức xúc có thể bị gây ra bởi nạn khai thác thị hiếu tầm thường, xin mời bạn đọc hãy thử cùng nhìn lại hiện tượng nhục cảm qua một số trường hợp khá tiêu biểu ở nước ta, trước khi đối chiếu với cách tiếp cận thân xác ở những chân trời khác – chủ yếu là qua các hệ quả đáng ghi nhận trên phương diện nghệ thuật, tư duy và tri thức của họ – nhằm cuối cùng tiến tới một cái nhìn có cơ sở, rộng thoáng và nhân bản hơn, về vấn đề này.

## I. Một vài ví dụ biểu hiện nhục cảm tại Việt Nam

« Ngày 20/11, ngày Nhà giáo Việt Nam, một nhóm sinh viên Học viện Ngân hàng Hà Nội đã post lên Facebook những bức ảnh chụp kỷ yếu của khoa mình. Tạo dáng khác lạ nhưng rất phản cảm : nữ sinh dạng chân, vạch áo cử nhân khoe thân trá hình trước Hoàng thành Thăng Long, một tập thể lớp xếp chữ "SEX", phía sau là cột cờ Hà Nội »<sup>1</sup>.



Sinh viên Học viện Ngân hàng xếp hình tại Hoàng thành Thăng Long

Câu chuyện « nở » ra năm 2013 trên báo chí như vậy. Đúng là đã khá xa rồi, nhưng – đến từ thế hệ tuổi trẻ hôm nay – nó là một sự kiện xã hội ít nhiều có tính « lịch sử », đáng nói ở nhiều khía cạnh : một sự táo bạo mang chất đột phá về đề tài, phong cách và hoàn cảnh thể hiện.

Một bên chữ SEX, một bên cột cờ ! « Cú sốc » tương đối dễ hiểu đối với dư luận trong xã hội Việt Nam vốn được xem là truyền thống. Song, đáng sốc và đáng tội hơn nhiều, chính là sự kiện quái gở được mô tả rất ngắn gọn : « chiều 22/11, A83 bộ Công An sẽ làm việc với nhà trường ». <sup>1</sup>

Chính vì vậy, trên Blog Đoan Trang <sup>2</sup>, người ta được đọc ngay sau đó những phân tích chí lý về tình huống « dư luận của đất nước vốn tìm kiếm từ khóa “sex” nhiều nhất thế giới này đã ném một núi đá lên đầu các bạn sinh viên ». Thông tin trong phần đầu câu tuy có thể không hoàn toàn chính xác về con số sắp hạng thật sự <sup>3</sup> nhưng vẫn rất thích đáng về nội dung cốt yếu, bởi nó đặt mọi người trước một thực tế không thể chối cãi trong đời sống hừng hực ham muốn – lại thêm đầy giả dối, mâu thuẫn giữa cái tôi với cái ta – ở thời đại internet hiện nay và, do đó, đáng suy ngẫm.

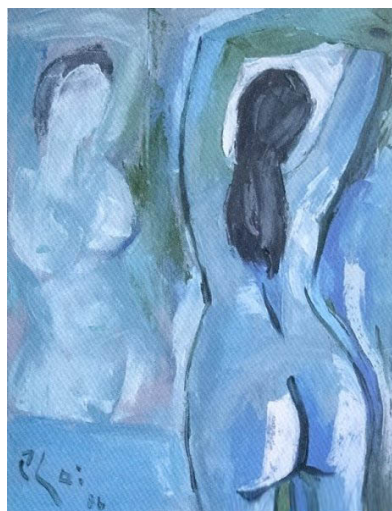
Tác giả bài viết dưới bút danh Nguyễn Anh Tuấn đã nghiêm túc phản biện, bác bỏ từng điểm một trong lập luận kết tội các sinh viên « có hành vi đi ngược lại thuần phong mỹ tục » ngay giữa « Hoàng Thành là nơi linh thiêng » ấy. Trung thành với « ngữ cảnh » câu chuyện và mượn thủ thuật châm-biểu-diễn-nhại rất ư « hậu hiện đại », tác giả đã thẳng tay kết thúc bằng một gợi ý « phản đòn » đích đáng, đầy... ép-phê :

« Nếu các bạn sinh viên kể trên đọc được những dòng này, hi vọng các bạn nghĩ đến khả năng xếp thêm chữ FUCK, dành tặng cho tất cả, nhất là cho cái phòng PA83 đang muốn đè bẹp quyền tự do biểu đạt của các bạn ».

Trong cùng bối cảnh và gần như cùng khuôn khổ phạm trù, những cuộc tranh luận gần đây hơn về tranh ảnh lửa thể <sup>4-6</sup> – tuy không « ấn tượng » bằng, nhưng nằm ở một bình diện cao và rộng hơn – cho thấy nhiều điều không kém phần ý nghĩa.

Khởi đầu từ sự kiện Thông tư số 01/2016 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đặt ra những quy định cấm đoán rất tùy tiện về cách thể hiện, trình diễn đối với một số bộ môn bị coi là « nhạy cảm », các ý kiến chung – kể cả của nữ giới <sup>5</sup> – đã vạch trần tính chất hão huyền, phi lý, trong ý đồ của giới « lãnh đạo văn hóa » nhất mực muốn đi lòng soát nhằm thủ tiêu mọi dấu hiệu « khả nghi » của nhục cảm cho kỳ được, dĩ nhiên cùng với những phản ánh nghệ thuật của nó : những ý đồ mà ngay trong chính họ, mới đây, có người cũng đã phải công nhận là do mắc « bệnh quyền lực ». <sup>7</sup>

Nhưng dù gì đi nữa, Bộ « Văn Hóa Du Lịch » và cái Phòng PA83 kia làm sao có thể chạm được đến tinh thần bay bướm của một Bùi Xuân Phái chẳng hạn, thể hiện qua loạt tranh ông đã từng ngẫu hứng cho hội họa theo thơ Hồ Xuân Hương leo đỉnh Bồng Lai <sup>8</sup> ?



Họa phẩm Bùi Xuân Phái theo cảm hứng từ bài « Tranh hai Tố nữ » của Hồ Xuân Hương

Làm sao họ có thể đi ngược lại những sự thật tâm lý xã hội rành rành, những khát khao dân dã, hồn nhiên – xưa cũng như nay –, bộc lộ qua nổi háo hức của quần chúng hàng năm đổ xô đi xem lễ hội phồn thực<sup>9</sup>?



Cảnh người đi xem lễ hội Trò Trám tại xã Tứ Xã, huyện Lâm Thao (Phú Thọ)

Chẳng lẽ cái Bộ Văn Hóa ... Du Lịch quá rành rồi này lại không biết đến hình tượng nam nữ giao hợp nổi tiếng trên thập đồng Đào Thịnh được chưng như một « quốc bảo » tại Bảo tàng Lịch sử Quốc gia Hà Nội, hay những linga/yoni đặc thù vẫn kiêu hãnh tồn tại ở nhiều vùng đất nước<sup>10</sup>?



Linga –Yoni tại tháp Pô Sah Inư (Phan Thiết) được xây dựng từ thế kỷ (tk) IX



Thập đồng Đào Thịnh (có niên đại ~2500/2000 năm)

Lại càng khó hơn nữa cho họ, nếu cứ muốn...cầm đầu phủ nhận những bằng chứng lịch sử, đặc biệt được khai quật dưới ngòi bút sắc bén của một Tạ Chí Đại Trường qua loạt bài « Sex và Triều Đại »<sup>11</sup>: những triều đại đã nối tiếp nhau « xây tổ uyên ương » trên cái nơi mà họ (làm ra vẻ trịnh trọng) gọi là « Hoàng Thành linh thiêng » ấy !

Đó là chưa nói đến địa hạt văn học mệnh mông (mà chắc mười cái Bộ « Văn Hóa Du Lịch » và Phòng PA83 kia cũng không sao bén mảng tới nổi, hiển nhiên do thiếu trái tim và bị quá tầm<sup>12,13</sup>) : đất màu giao thoa giữa hư cấu và hiện thực, nó là địa đàng kỳ hoa dị thảo của muôn loài chữ nghĩa, mà trong đó có biết bao hoa thơm cỏ lạ đã vươn lên từ chính những xuyên xao nhục cảm...

Nhưng nói cho cùng, ngay trong xã hội dân sự cũng không thiếu kẻ thích chưng... *bình phong* mỹ tục, mà ta chẳng lạ gì. Trước đây, ngay một cây bút uy tín như Nguyễn Văn Trung, khi xuất bản cuốn *Ca tụng thân xác* (Sài Gòn, 1967) cũng đã từng bị gán cho tội « viết khiêu dâm » (nên mới có một Tam Ích phải lên tiếng bênh vực<sup>13</sup>). Mặc dù, vào thời đó, Cung Tiễn dưới bút hiệu Thạch Chương – theo Nguyễn Vy Khanh<sup>15</sup> – đã từng đi trước và đi xa hơn nhiều, trong bài « *Giới thiệu một nhận thức siêu thực về nghệ thuật* » (Sáng Tạo, bộ mới, số 5, 11-1960, tr. 97-102) với lời tuyên bố : “ *Chúng tôi muốn quay lại vũ trụ hoang sơ dục tình nguyên vẹn mà tâm hồn mỗi kẻ còn trinh như sữa. Nhưng là cái tinh khiết đáng sợ của con bò rừng. Nghệ thuật hôm nay là sự biểu lộ một "furie du total", một tiếng gọi quay trở về rừng sâu thẳm mà ở đó còn văng lên những tiếng cười điên mê, những tiếng la cuồng dại vọng về từ trăm thế kỷ của bản năng thuần túy [...]* ».

Ở Miền Nam trước 1975 có bài *Hạ Hồng* cũng ví von những câu « *trần truồng yêu nhau trong trời đất, mùa hè của yên ương* », nhưng dấu sao cái phóng túng nổi tiếng ấy của Phạm Duy, ít ra là qua câu hát, vẫn không thể nào sánh được với tuyên ngôn táo bạo – như một *mặt khác* nổi trội, nổi loạn – của tác giả những *Thu Vàng*, *Hoài Cầm*, *Hương Xưa*.

Ngược dòng thời gian thêm nữa, ta sẽ gặp một Vũ Trọng Phụng sừng sững trong vị trí độc đáo của ông trên văn đàn<sup>16-18</sup>. Lập trường tiến bộ, nếu không muốn nói là cách mạng, của con người tài hoa này – đặc biệt trên chủ đề nhục cảm<sup>17</sup> – đã khiến ông phải chịu bao « giông tố » trong hoạt động nghề nghiệp, nhưng đồng thời cũng đã *khách quan* cứu vãn danh dự cho trí thức Việt Nam trong cuộc tranh đấu chung nhằm bảo vệ những giá trị phổ quát, bị chà đạp chẳng những ở thập niên 30 thế kỷ trước mà ngay cả bây giờ : độc lập tư duy, đa nguyên tư tưởng, tự do sáng tác và sự thấu cảm với con người.

Hãy nghe nhà phê bình văn học Thụy Khuê nhận định :

« *Vũ Trọng Phụng không phải là một tác giả dâm ô, kích dục, ông chỉ là nhà văn đầu tiên dám đề cập đến vấn đề xác thịt và tính dục của con người mà điều kiện viết của thập niên 30 cho là những cấm kỵ* ».<sup>17</sup>

Vâng, không phải ai cũng có thể nói được như thế – nhất là từ một đại diện phái nữ – về họ Vũ, mà những lời lẽ trong *Thay lời tựa* của tiểu thuyết *Làm đĩ* (1936) có thể không làm vừa lòng một số người<sup>19</sup>, kể cả vào thời điểm hôm nay :

“ *Vì sao người ta lại coi tình dục là không quan trọng, là điều nhơ bẩn ? Sao người ta lại cam tâm ngu dốt như thế, lại đạo đức giả đến như thế ? Sao lại không dám nói lên cái sự nó vẫn ám ảnh hết thảy mọi hạng người ? Sao lại không dám vứt bỏ cái sự hổ thẹn vô lý để giảng dạy về những bộ phận sinh dục là những cái mà đáng Thượng đế dám ban cho nhân loại mà không hổ thẹn ? Nói hay im, bảo nhau biết điều hòa cái dâm để tô điểm cuộc đời, hay là cứ mặc quách để cái dâm của loài người làm loạn loài người, ấy chỉ do đó mà ra sự hưng thịnh, suy của nòi giống ? ”*

Chính vì vậy, đánh giá sau đây có lẽ là đóa hoa đẹp nhất mà Thụy Khuê đã xứng đáng dành cho tác giả *Số đỏ* :

« *Vũ Trọng Phụng là nhà văn đã vẽ nên Con người toàn diện (L'homme total) theo nghĩa của Sartre, nghĩa là ông nhìn thấy toàn diện mọi khía cạnh của con người, của mọi hạng người, như trường hợp Nguyễn Du* ».<sup>17</sup>

*Con người toàn diện* ấy không những được vẽ nên trong văn xuôi, mà cả trong thơ. Nhờ đó mới hé lộ phần góc khuất thường lẫn chìm trong bán ảnh mộng-thực, nơi trú ngụ của khát khao ước muốn, dưới muôn dạng xuân thì, mà những vần điệu tài hoa của thi sĩ họ Hàn đã hơn một lần làm thành bất tử :

“*Trăng nằm sóng soãi trên cành liễu  
Đợi gió đông về để lả lơi*” (Bên Lề)<sup>20</sup>

Hoặc :

“*Bóng nguyệt leo song rò rĩm gối  
Gió thu lọt cửa cỏ mài chăn*”... (Thức khuya)<sup>21</sup>

Chạm chiếc đũa thần nhà thơ, nhục cảm bỗng chốc hóa ra những tuyệt tác gợi tình trong thi ca hiện đại, mà Bích Khê – ngôi sao xứ Quảng – là « nghệ nhân » hàng đầu, được ngay chính Hàn Mặc Tử ngưỡng mộ và phong cho danh hiệu *thi sĩ thần linh*. Không nên quên rằng tác giả *Tinh huyết* là người đầu tiên – và có lẽ duy nhất – đã có một tuyên ngôn nghệ thuật chân thành và triệt để, vinh danh nhục cảm như nguồn lạc thú vô biên, vô giá của con người :

*“ Thơ loã thể ! Giai nhân trần trắng mặt  
Nữ thần ơi ! Ta nô lệ bên người ”* (Duy tân)

Tuyên ngôn đó, có thể đến từ một cơn mơ :

*“ Ôi đi ! Đoàn tiên lột khóa thân  
Hoan hô xác thịt chiếm ngôi thần ”* (Mộng lạ),

hay bộc phát tự nhiên, như khi chàng đối diện với bức họa khóa thân gợi ra một Giáng Kiều diễm tuyệt trong Bích Câu Kỳ Ngộ :

*“ Hai vú nàng ! Hai vú nàng ! Chao ôi !  
Cho tôi nút một dòng sâm ngọt lộng ”* (Tranh loã thể),

cũng như có lúc nó được tung hô lên thiên đỉnh, giữa bao la non nước :

*“ Có ai biết trên cao  
Da trời màu thịt sứa  
Da trời se chất sứa  
Truyền cảm hứng mệnh mông ”* (Ngũ Hành Sơn - bài hậu).

Sóng nhục cảm truyền khắp không gian, đến như trời cao cũng phải hiện nguyên hình da thịt là vậy. Cho nên, ta chỉ có thể đồng tình với phát biểu sau đây của nhà phê bình Phạm Xuân Nguyên trong hội thảo Bích Khê tại Quảng Ngãi, năm 2006 :

*“ Thân xác, nhục thể tẩm gội trong một tâm hồn mang khí vị thần linh của thi sĩ đã biến thành hào quang lung linh. Thơ loã thể của Bích Khê đã phát quang như vậy. Và đó là phép thơ riêng của ông. Một phép thơ đã để lại những lời thơ đầy hơi hám, nghĩa là có mùi vị, nghĩa là không bị tiết trùng, nghĩa là sống, mà Bích Khê tin chắc là tay khách đa tình sẽ chuyển trao.”*<sup>22</sup>

Nhục cảm, mà thi sĩ là thiên sứ loan truyền, đã gợi hứng cho nhiều nhà phê bình đương đại. Trong số đó, Trần Đình Sử có lẽ là người đầu tiên đã du nhập vào văn học Việt khái niệm lẫn thuật ngữ « ngôn ngữ thân thể », dựa đặc biệt trên nền tảng hiện tượng luận của Merleau-Ponty kết hợp với quan điểm xã hội học mới đây của John O'Neill. Họ Trần nhận xét : « *Bích Khê là nhà thơ có ngôn ngữ thân thể táo bạo nhất, mới mẻ nhất [...]. Tất cả các phần thân thể trong thơ Bích Khê đều trở thành ngôn ngữ của đam mê, khoái lạc, của mơ mộng, ước ao, của cái đẹp trong trắng và vĩnh viễn* ». <sup>23</sup>

Tuy chỉ đánh giá rất nhẹ nhàng rằng « *Bích Khê có thể là nhà thơ muốn bước qua cấm kỵ* », Trần Đình Sử đã xuất sắc đi tới một công thức bén nhọn, dễ ăn sâu : « *quan niệm truyền thống đã lấy cái dâm mà che mắt cái đẹp, nhà thơ muốn qua cái dâm nhìn ra cái đẹp trần gian* ».

Trong cuộc hòa ca thú vị đó giữa các chuyên gia, Thụy Khuê – qua một tiểu luận giàu ý sắc sảo về nhà thơ núi Ấn sông Trà – cũng đã tỏ ra nhất trí với các đồng nghiệp nam và đồng thời nêu bật thêm hai khía cạnh *tự do* và *hiện đại*, có ý nghĩa vừa như là thuộc tính vừa như là động lực của nhục cảm :

*“Chàng đã vượt ra trên lễ giáo cổ truyền để tiến tới tự do nghệ sĩ, dám phô bày nhục cảm xác thịt của mình trên trang giấy : Tú Uyên đã “hiện đại hoá tư tưởng” của mình qua thơ Bích Khê ; Bích Khê nói hộ người xưa những ẩn ức dục tình của họ bằng tiếng thơ đời nay.”*<sup>24</sup>

Ẩn ức tình dục, đó cũng là một đề tài được đề cập khá nhiều trong văn chương Việt những năm gần đây<sup>23-25</sup>. Nếu Đoàn Cẩm Thi, trong một bài viết năm 2004,<sup>25</sup> chỉ đưa ra những nhận xét khá chung chung, như việc « *các tác giả đều tập trung phân tích những tổn thất do chiến tranh gây ra về mặt tình yêu và tình dục* » thì Nguyễn Huy Thiệp, sau đó, đã nói rõ ràng « *phải ghi công cho các nhà văn nữ với việc khai hoá đề tài tính dục* »<sup>25</sup> : một lần nữa, ta lại được chứng kiến vai trò tiên phong của phụ nữ Việt Nam.

Họ Nguyễn nêu đích danh « *người đầu tiên có những đóng góp đáng kể là Phạm Thị Hoài với một loạt truyện ngắn như “Năm ngày”, “Thuế biển”, “Chín bỏ làm mười” v.v...* ». Tuy nhiên, ông cho rằng « *lối viết “gia giáo” của Phạm Thị Hoài vẫn là một lối tiếp cận từ xa, sex trong tinh thần chữ nghĩa nhiều hơn là ở những cảm giác trực tiếp* ».

Điều này tương phản hẳn với Đỗ Hoàng Diệu, mà Nguyễn Huy Thiệp nhìn nhận là đã tạo ra, qua tác phẩm *Bóng đè*, « *một sự bút phá hiện đại và quyết liệt hơn ở trong ý thức của người viết về đề tài này* ».

Gần đây hơn, tiểu thuyết *Tình cát* của Nguyễn Quang Lập được Nguyễn Trọng Bình đặc biệt chú ý và dành cho một tiểu luận<sup>27</sup> với những phân tích đi vào chiều sâu. Ông cũng ghi nhận việc tác giả « *đã bàn trực diện và quyết liệt hơn về những ám ảnh, mặc cảm cùng những ẩn ức về dục tính của người Việt Nam trong chiến tranh* ». Nhưng nổi bật hơn là giả thuyết mà nhà phê bình đề xuất, ở mức độ xã hội và lịch sử Việt Nam, về mối quan hệ giữa ẩn ức tình dục và sự « *tha hóa, băng hoại thậm chí là vô đạo trong hành xử, ứng xử* » của con người, một mối quan hệ không phải không có cơ sở lý thuyết – chủ yếu được xác lập từ Freud – mà ta sẽ đề cập sau.

Nhìn chung như vậy, trên dải giang sơn chữ S quen thuộc – từ câu chuyện sinh viên « *tạo dáng khác lạ* » trên kia đến cái « *bi kịch của đất nước và con người* » như Nguyễn Trọng Bình nhận định –, nhục cảm, quả thật, mang dáng dấp một địa đạo xuyên suốt đời sống vật chất và tinh thần từng cá thể.

Nó râm ran kêu đòi quyền sống. Nó lật tẩy các chiêu bài giả dối nhân danh đạo lý làm ngạt thở xã hội và đè nén con người, đi ngược với chiều hướng thế giới cởi mở, với bản chất nhân loại hồn nhiên.

Bởi từ nhiều nơi trên trái đất, bất chấp những ý thức hệ dù thuộc loại toàn trị khổng chế hay gặt gù « *phải đạo* », nhục cảm – với tư cách là bộ phận cấu thành của nhân tính, với chiều kích văn hóa không chối cãi –, đã để lại trong lịch sử loài người một thông điệp nhất quán nồng nhiệt, lạc quan, ngang hàng với sự sống, qua những dấu ấn nghệ thuật và tư tưởng vừa táo bạo, phong phú vừa sinh động, vượt thời gian.

## **II. Đôi nét về nhục cảm trong hành trình văn minh nhân loại : từ chứng tích đến suy nghiệm**

Nhục cảm đi đôi cận kề với tính dục (sexualité) ở khởi điểm, nhưng lại tách biệt hoàn toàn ở đích đến : nó không hề lấy chuyện sinh sản, duy trì dòng giống làm cứu cánh.

Điều này đánh dấu một bước tiến lớn trong nhận thức của con người về vai trò thực tế quan trọng của thân xác giữa lòng thế giới khả sắc (le sensible).

### **Trăm sắc thái một hằng số nhân học**

Thuở ban sơ, trước vô số những huyền nhiệm vượt ngoài tầm hiểu biết, con người tìm cách bảo vệ và tôn vinh sự sống bằng mọi giá, đến độ có cả tục thờ bộ phận sinh dục nam nữ, như ta vẫn còn thấy ngày nay ở một số dân tộc. Rộng lớn hơn, việc giao phối âm dương được sùng bái nâng lên đến mức đất trời, mà sự thỏa mãn viên mãn được tin là sẽ đem lại mưa thuận gió hòa cho mùa màng cây trái, là điều kiện cốt tử để nhân loại cùng vạn vật tồn sinh.

Song, như được minh chứng qua hàng loạt tượng khắc trên các đền đài nổi tiếng ở Khajuraho (Ấn Độ), nhục cảm dần dà chiếm vị trí chủ chốt : những tư thế đáng điệu nhân vật trong các cảnh được trình bày – với sự tham dự của cả thú vật trong vài trường hợp – hiển nhiên cho thấy là không nhằm phục vụ việc sinh sôi nảy nở nào hết, cũng như chẳng dính dáng gì đến nội dung tín ngưỡng ban đầu.



Những chạm trổ trên tường đền Lakshmana (tk X) ở Khajuraho <sup>28</sup>

Nghệ nhân ở đây chỉ minh họa một sự thật sâu đậm khác, được thể hiện đặc biệt qua tác phẩm độc nhất vô nhị Kamasutra <sup>29</sup>, ra đời từ khoảng năm thế kỷ trước đó : nhục cảm chính thức được đăng quang, và danh nghĩa thờ sinh thực khí nếu không là cái cớ thì cũng chỉ còn là một bóng mờ, giữa vô số những mốc tiến hóa trải từ buổi bình minh nhân loại.

Trên phương diện này, tính *phổ quát* còn được thể hiện ở chỗ, ngoài Ấn Độ, nhiều xứ khác – như Pérou <sup>30</sup>, Hy Lạp, Ý (La Mã và vùng lân cận) – cũng đã là nơi những biểu đạt nhục cảm không chủ đích sinh học được khắc ghi từ rất lâu đời, ví dụ trên các bình gốm cổ (nhất là của vùng attique, trực thuộc thành Athènes) như trong hình dưới đây <sup>31</sup>.



Cảnh nhảy múa *komos*<sup>31</sup> trên một lọ gốm Hy Lạp, khoảng 560 năm trước Công Nguyên (tr. CN)

Phong phú hơn nữa, và đi trước những tranh in (estampes) Nhật <sup>32</sup> chừng hơn... hai chục thế kỷ, toàn bộ những tác phẩm tượng hình (figurés) khai quật ở Pompéi <sup>33</sup> (cũng như ở Herculaneum<sup>34</sup> tuy thành phố này ít tuổi hơn) là cả một kho tàng lịch sử về nhân học, xã hội học cũng như về nghệ thuật La Mã, kế thừa của nền văn minh cổ Hy Lạp.

Mặt khác, do con người là sinh vật có tư duy và luôn cần nâng cao hiện hữu bằng siêu nghiệm (transcendance) <sup>35</sup> cho nên, trở lại với bán-lục địa hai sông Ấn Hằng, ta dễ nhận ra rằng trên đất Bà La Môn nhục cảm còn được tô đắp thêm bằng một chiều kích tâm linh nào đó : trường phái Tantra <sup>36</sup> từ ấy ra đời, mà trong số những « hậu duệ » của nó, ta có thể kể đến nhân sinh quan nặng tính « duy sắc » được Osho khai triển ngày nay.<sup>37</sup>

Không xa xứ sở yoga cho lắm, người Hy Lạp cổ đại như vậy – vốn không chút thua kém về óc tưởng tượng và lý luận – đã có nhiều sáng tạo đáng ngạc nhiên trong lãnh vực nhục cảm, không dấu diếm che đậy hay chỉ dành riêng cho giới quyền quý như ở các nước khác (và khía cạnh này dường như không phải là không có liên hệ, hoặc tương thích, với ý niệm *dân chủ* mà quê hương của Homère, Socrate cũng chính là đất khai sinh).

Có thể nói *kỳ công* của dân tộc Hy Lạp là họ đã để lại cho nhân loại một di sản đồ sộ chẳng những về tư tưởng và nghệ thuật như ta đã biết mà cả về đời sống cụ thể vật chất, về cách sống tự do thoải mái hàng ngày, qua việc họ đã khôn khéo *tháo gỡ được nghịch lý* những đối lập – tuy tầm thường nhưng kinh niên dai dẳng – giữa một bên là nhục cảm và bên kia là xã hội thị phi quen thói bày trò cấm kỵ, một triệu chứng thường thấy ở những cộng đồng người khi họ bắt đầu tự cho rằng phải đặt ra phép tắc khó khăn để chứng tỏ mình đã vượt khỏi giai đoạn « bán khai ».

Bằng cách nào ?

Trước hết, theo thiên ý, chính là bằng huyền thoại. Thần thoại Hy Lạp chứa đựng nhiều ý tưởng mạnh bạo – lắm khi tàn bạo – và đầy điều mộng ảo, kỳ quái, với *đặc trưng chủ yếu* này : họ tự do dựng ra hình ảnh thần linh, trần trụi thân thể và mang đủ mọi cá tính kể cả những thói hư tật xấu – thậm chí những tội lỗi... « tày trời » nhất – của người trần tục. Nhờ đó, mọi sự diễn ra theo một trình tự khá thuận lợi cho sự *nhận diện* trọn vẹn và đầy đủ những điều thường hay bị chôn vùi, ẩn dấu trong nhân giới.

Trần trụi thân thể, ở đây, đồng nghĩa với hiện hữu chân thật trong suốt, với sự trình hiện của mọi chi tiết *như nó là* – bao gồm những gì sâu kín, toàn diện và riêng biệt nhất, mà mỗi cá thể mang trên người – không qua trung gian, không nấp dưới bất cứ một lớp sơn nào, kể cả văn hóa (mà y phục chính là một biểu hiện).



**Tượng thần Apollon tại dinh Belvédère (Vatican)**  
[bản sao La Mã theo bản gốc Hy Lạp (tk IV tr.CN)]



**Chiến thắng của hai vợ chồng thần Neptune và Amphitrite**  
[tranh khảm La Mã tại Constantine, Algérie (tk IV)]

*Bước thứ nhất*, họ « cởi trói » cho mọi hình ảnh, ý tưởng cùng cực, phi đạo lý – có khi loạn luân (xem vài tranh dưới đây) –, góm ghiếc tàn tệ nhất, khiến những thứ ấy vô hình trung được *thăng thẩn* đề cập, phơi bày giữa thiên bạch nhật, chứ tuyệt nhiên không dấu diếm theo lối đặt điều cấm kỵ thường thấy ở xã hội khác : bởi nó đến từ... thần giới !



*Nữ thần Vénus ngoại tình bị chồng là thần Vulcain bắt gặp khiến thần Mars phải chui trốn – LE TINTORET (1551)*



*Thần Ouranos (Uranus) bị chính con trai là thần Cronos (Saturne) thiên sống – Giorgio VASARI (tk XVI)*



Ảnh dụ «Chiến thắng của Venus»<sup>38</sup> (với con là Cupidon) – BRONZINO (~1545)

Một dẫn chứng điển hình là vấn đề đồng tính luyến ái và/hoặc ấu dâm<sup>39</sup>, mà Hy Lạp trên thực tế là xứ phổ biến nhất – mặc dù không mang cùng ý nghĩa như ngày nay –, bắt đầu bằng chuyện thần Zeus bắt cóc Ganymède (với nhiều tranh, tượng còn để lại) rồi sau đó mới được đề cập qua một số những tác phẩm bất hủ như *Le Banquet*<sup>40</sup> của Platon, đặc biệt với cặp đôi nổi danh Socrate/Alcibiade.

Chính hoàn cảnh đó khiến Hy Lạp là nền văn minh đầu tiên – và có lẽ duy nhất – đã để lại một kiệt tác điêu khắc trên chủ đề con người lưỡng tính, mang tên *Hermaphrodite say ngủ*<sup>41</sup>, tuy là đến thẳng từ thần thoại của họ nhưng đồng thời cũng ít nhiều gợi ra một cách tinh tế tính chất hai mặt, đôi chiều (ambivalence) của vấn nạn giới tính và bản thân đời sống con người.<sup>42</sup>



*Hermaphrodite say ngủ* [bản sao La Mã (tk II) làm theo bản gốc Hy Lạp trước đó 4 thế kỷ]

Xin mở ngay một dấu ngoặc ở đây : với cái nhìn hiện nay, phải chăng lối “giải phóng tư tưởng” này có tác dụng “đuổi tà” (exorciser) hoặc ít ra cũng có hiệu ứng phá đi triệu chứng “dồn nén bệnh lý” theo nghĩa phân tâm học, cuối cùng đem lại được sự tự nhiên cởi mở và một phong cách hồn nhiên nào đó – ở mức vĩ mô – cho “tâm hồn” xã hội ? Mặt khác, ta cũng đừng quên rằng *catharsis*<sup>43</sup> vốn là thao tác quen thuộc trên đất nước của Aristote, người đã lập thuyết về nó và là một trong những nhà tư tưởng lớn nhất của nhân loại...

*Bước thứ hai*, xảy ra liên tục trong suốt cả ngàn năm sau – từ Hy Lạp, La Mã cho đến các nền văn minh phương Tây khác –, đó là : tất cả những phản ánh nghệ thuật thiên thân xác nhất đều được tự do sáng tác và trưng bày mọi nơi,

kể cả ở giáo đường.<sup>44</sup> Lý do hết sức đơn giản và lôgic, không ai bắt bẻ được : nghệ nhân chỉ minh họa, nếu không phải chuyện Kinh Thánh thì cũng chỉ là... cổ tích thần thoại.



Adam và Eve bị đuổi khỏi Thiên Đàng, MICHEL-ANGE (bích họa vẽ ~1509/10 tại nhà thờ Sixtine, Vatican)

*Bước thứ ba* – gần như một quy trình tái chế (recyclage) – không còn tùy thuộc vào người Hy Lạp nữa, mà đến từ hào quang quá khứ vàng son của họ, đó là sự quay về với « khuôn vàng thước ngọc » Hy-La trên khắp châu Âu, lần thứ nhất vào thời kỳ Phục Hưng và lần thứ nhì vào giai đoạn tk. XVII- XVIII dưới màu cờ chủ nghĩa cổ điển <sup>45</sup>.

Một hệ quả đáng lưu ý của trào lưu này là sự kiện tranh lịch sử (chủ yếu là thần thoại Hy-La) đã từng được chính thức xếp vào hàng cao quý nhất (và duy nhất được phép trình bày lửa thể) trong số năm thể loại đề tài mỹ thuật ở Pháp theo những tiêu chuẩn quy định bởi Viện Hàn Lâm Hoàng Gia về Hội Họa và Điêu Khắc (tk XVII-XVIII) <sup>46</sup>: một đồng minh mới, đầy quyền lực, hỗ trợ cho khuynh hướng biểu hiện nhục cảm thời ấy (và, trong một chừng mực nào đó, biện minh cho lớp sau này), kể cả dưới dạng những chứng tật hoặc hành vi thái quá của thần linh còn được lưu truyền.

### Trường hợp lạ lùng của huyền thoại Leda

Trong thần thoại Hy Lạp, chuyện nàng Leda – vợ vua thành Sparte bị thần Zeus giả dạng hóa thiên nga cưỡng hiếp – là một ví dụ khá đặc biệt : việc giao hợp giữa người và thú, ai cũng biết là tối kỵ, thế mà dưới cái « nhãn » thần thoại, nó được khai thác triệt để bởi cả một... « đạo quân » nghệ sĩ tạo hình lừng danh trong lịch sử ; có người còn làm nhiều phiên bản khác nhau nữa, như thế nếu chỉ có một là chưa đủ !

Quả vậy, bản kê khai tác phẩm sẽ dễ thành “tràng giang đại hải” : từ thế kỷ XVI với Léonard de Vinci (nguyên bản bị mất), Michel-Ange (~1530 [nguyên bản bị mất] và 1535), Le Corrège (1531/32), Le Tintoret (1555) v.v. đến thế kỷ XX với Gustav Klimt (1917), Otto Dix (1919), Dali (1949) v.v., qua những Rubens (1601/02), Nicolas Poussin (tk XVII), Jean Thierry (1717), Géricault (1816/17), Delacroix (1834), Gustave Moreau (1865), Clésinger (1864), Carrier-Belleuse (1870), Cézanne (1880/82), Ingres (1867)... Những sáng tác giá trị thay nhau ra đời tại nhiều nước khác nhau trên châu Âu <sup>47</sup>, từ cổ đại Hy Lạp cho đến đương đại thế kỷ XXI, thế mà dường như vẫn... “chưa tát cạn nguồn” : quả là một sự gọi hứng vô biên, hi hữu !

Tuy nhiên, trong khuôn khổ bài viết này, ta sẽ không đi tìm lời lý giải, mặc dù lý thuyết của Freud đề cập ở phần cuối sẽ cho ta những chìa khóa cần thiết. Chỉ xin nêu lên ở đây mấy nhận xét nhỏ, dễ thấy trên bề mặt vài tác phẩm trong số – gần như... không đếm xuể – những kiệt tác thường được nhắc đến.

Trước tiên, ta hãy thử quan sát tác phẩm tạm gọi là “nguyên thủy” – hoặc ít ra cũng là xưa nhất – trong danh sách vừa nêu, qua hình chụp dưới đây. Vóc dáng điệu bộ của thần Zeus đội lột thiên nga quả là bao trùm, trấn áp, cuồng bạo, trước một nàng Leda khép nép co ro, bị vùi dập, cưỡng bức : tất cả tính *đối cực*, tương phản giữa bạo liệt và nhẫn nhục trên hai đối tượng khác nhau đều toát ra từ bức phù điêu một cách tức thì, tự nhiên, nghĩa là hoàn toàn trung thành với tinh thần truyền gốc.



**Phù điêu thời kỳ Hy Lạp hóa [hellistique] (có thể xưa hơn tk II tr.CN)**

Ngược lại, điều cơ bản chủ yếu này sẽ gần như biến mất trong hầu như toàn bộ các thể hệ nghệ phẩm về sau dẫu cho có cùng tên gọi. Trường hợp họa phẩm của François Boucher (1703-1770) chẳng hạn là một ví dụ trong chuỗi dài những ví dụ có thể được đơn cử : huyền thoại Léda chỉ là *cái cớ* cho họa sĩ rococo hàng đầu này của Pháp tập trung lột tả khía cạnh nhục cảm, được chuyển tải ở đây đặc biệt với sự hiện diện của một người đàn bà thứ hai trong tranh, hoàn toàn xa lạ so với huyền thoại. Chủ ý đó của tác giả được khẳng định thêm qua việc vài năm sau ông vẽ lại nhân vật nữ này, sau khi đổi màu tóc và khung cảnh, trong một bức họa gần cùng dáng điệu – tựa đề *L'Odalisque brune* – đã từng làm chảy nhiều bút mực <sup>48</sup>, như được đối chiếu dưới đây.



**Léda và Thiên Nga (1741) – François BOUCHER**



**Người tỳ thiếp tóc đen (~1743/45), cùng một tác giả**

Tuy nhiên, trên phương diện này, có người như nhà văn Pháp đương thời Philippe Sollers, đã không ngần ngại nói thẳng thừng quan điểm của mình, đánh giá phiên bản Léda của Veronèse mới thực sự đáng được xem là « *một trong những họa phẩm đẹp nhất thế giới* ». <sup>49</sup>

Chủ quan vốn là đặc trưng của nghệ thuật và sự thưởng ngoạn. Song, phải nhìn nhận rằng, nếu trên bức phù điêu cổ đại con nga thần uy vũ, chiếm lĩnh gần trọn hết không gian thì, trong tác phẩm của nhà danh họa Cộng Hòa Venise thế kỷ XVI này, thời gian như dừng lại. Mọi cảm xúc êm ái ngưng đọng trên nhân vật Léda lộng lẫy quyền quý. Từ những lọn tóc óng ả đến làn da tươi mát. Từ mi mắt hờ khấp đề mê đến ngón tay nuột nà cương mọng...

Hơn thế nữa, cái đẹp trong tranh còn vượt cao lên trên thân xác, nhờ ở nét tỏa sáng của vàng trán, mái đầu, của phong cách vương giả trên *tùng chi tiết* điểm trang dành riêng cho cảnh vàng lá ngọc, như một ký hiệu văn hóa không thể nhầm lẫn : nghệ sĩ theo đuổi một mục đích khác hơn là việc lập lại thần thoại !



*Léda và Thiên Nga (1585) – VÉRONÈSE (1528-1588)*

Trước một kiệt tác như vậy, người ta chỉ có thể tâm đắc với nhận xét tổng quát của khách sành điệu René Hughe về trường phái Venise :

« [...] *la beauté qu'elle poursuivait ne fut plus une conception de l'esprit, mais un enchantement du regard ; elle naît de la volupté d'une chair plutôt que de l'exacte harmonie d'un corps et de ses proportions* (cái đẹp mà họ theo đuổi hết còn là một quan niệm của trí tuệ, mà là một sự mê thú của cái nhìn ; trường phái này ra đời từ niềm hoan lạc nhục thể nhiều hơn là từ sự hài hòa chuẩn xác của một thân thể cùng những tỉ lệ cân đối của nó) ».

Niềm hoan lạc đó không có biên giới, không mốc thời gian. Có lẽ cũng chính nó – trong một bối cảnh nào đó – đã xâm chiếm tâm hồn Huy Cận tài hoa của chúng ta, đưa chàng đến bến bờ diễm tuyệt, qua những vần điệu ngây ngất, nên thơ, nghe chừng rất xứng hợp với người đẹp trong tranh Veronèse :

*Ngực trắng giòn như một trái rùng  
Mắt thì bằng rượu, tóc bằng hương... (Hồn Xuân)*

### **Từ ngôn ngữ thân thể đến diễn ngôn nhục cảm**

Thân thể, nói như Thánh Paul trước khi bị ý thức hệ chống thân xác chi phối, là « đền thiêng của Chúa Trời »<sup>50</sup>.

Ngôn ngữ thân thể, vì thế, đáng được xem như thuộc về bí nhiệm, là bản năng *không lời*, là trực cảm giữa bên phát và bên nhận : nó là sự kiện nhân văn khởi thủy, vốn có đó từ lâu, chẳng phải bây giờ mới xuất hiện như ta tưởng.

Và một khi thành lời thì, như chương Nhã Ca (Cantique des cantiques) <sup>51</sup> trong Kinh Cựu Ước, nó dễ trở thành khúc hoan ca về sự cuốn hút của thân-thể-đền-thiên kia, nghĩa là của con người bằng xương bằng thịt, có khả năng tận hưởng và biết vinh danh hương hoa nhựa sống cuộc đời.

Hình như chính vì vậy mà nhà điêu khắc thiên tài Gian Lorenzo BERNINI (Le Bernin) ngay cả khi tạc tượng tôn giáo *Thánh Thérèse xuất thần* đã không quên lưu dấu nhấn trần gian trên nét mặt và từng chi tiết mỗi ngón chân tay của nhân vật hóa thân, khiến không ít tác giả <sup>52-54</sup> về sau đã mạnh dạn gọi lên sự liên tưởng – tức thì, chân thật, nhưng « ngoại đạo » – đến trạng thái khoái lạc tột cùng của một người thường trong giây phút nhập đỉnh yêu đương.



*Trạng thái xuất thần của Thánh Thérèse ((1647-1652) – Gian Lorenzo BERNINI (1598-1680)*

Nhưng « ngoại đạo » siêu hạng – do quan điểm cách mạng so với thời đại –, thì ít ai bì kịp nhà bách khoa Diderot (1713-1784) của Pháp, người nối tiếp truyền thống nhân bản và tự nhiên chủ nghĩa từ Montaigne, bởi bằng chữ nghĩa ông đã đi xa hơn Le Bernin nhiều. Qua cuốn tiểu thuyết-hồi ức *La Religieuse* <sup>55</sup>, một trong vô số những công hiến đa diện đến từ bộ óc lỗi lạc của thế kỷ Khai Minh này, tác giả dám để lại trên giấy trắng mực đen những lần chớp nhục cảm – dữ dội nhưng trung thực – đã gây nên chấn động một thời...

Ta vừa nói đến hương hoa nhựa sống cuộc đời : người Hy Lạp cổ đại đã biết không bỏ lỡ cơ hội tận hưởng nó, đặc biệt bằng ca múa vui chơi, như tục làm vũ hội *komos* cho nam giới mà ta đã thấy. Thêm vào đó, họ còn có lễ hội *Bacchanales* <sup>56</sup>, nơi tung hoành tỏa sáng những nàng kiều nữ *bacchantes*, là một trong những đối tượng tạo hình rất được ưa chuộng ở phương Tây, từ lâu đã đi vào « đền thiêng » lịch sử nghệ thuật, nhờ tài nghệ của nhiều họa sĩ và điêu khắc gia lừng danh, mặc dù đôi khi có thể ít nhiều gây « scandale » trong dư luận tại một thời điểm nào đó (như trường hợp tác phẩm *Femme piquée par un serpent* của Clésinger dưới đây).



*Nàng bacchante nằm sõng soài trên thảm nho (1848)*



*Người đàn bà bị rắn cắn <sup>57</sup> (1847),  
tiền thân của tượng cạnh bên*

Auguste CLESINGER (1814-1883)



*Lễ hội bacchanale ở Andros (1523-1525) –TITIEN (~1488-1490)*



*Cơn mơ (1932) – PICASSO (1881-1973)*

Ngôn ngữ thân thể, như thế, là nét chung cho nhiều thế hệ nghệ sĩ trong quá trình sáng tác của họ. Nếu không nắm bắt nó từ thực giới thì họ mượn nơi cõi mộng, như Picasso đã làm trong tác phẩm cạnh bên. Nội dung và cốt cách rất ư... “ngoại lệ” của họa phẩm này được gán cho một thiếu nữ, nhưng kỳ thật là xuất phát từ trí tưởng của một đại diện phái nam<sup>58</sup>: chuyện gặp đầy dẫy và quá thường, trông chẳng có gì quan trọng, nhưng hình như phải đợi đến Francesco Alberoni<sup>59</sup> mới được nghe nói rành mạch về sự *khác biệt cơ bản* giữa hai giới nam nữ trong lãnh vực này. Vì lẽ đó mà mỗi khi đề cập đến nhục cảm, để cho nghiêm túc và công bằng, ta cần phải xác định là của ai và *từ phái nào*. Sự phân biệt này là rất khoa học, rạch ròi, dù không ai chối cãi hai sự kiện khá lý thú trong lịch sử loài người cho thấy, một đàng, khuôn mặt Homo sapiens sapiens đầu tiên biết được là hình tượng đầu một người *đàn bà* bằng ngà ma-mút<sup>53</sup> (sđd, tr. 30) và, đàng khác, pho tượng toàn thân xưa nhất hiện nay – mang tên Venus de Willendorf<sup>60</sup> – đập vào mắt khách thưởng ngoạn với những đặc trưng thân thể đáng phô trương nhất của phái đẹp: giấc mơ nghệ thuật của nhân loại, tự ngàn đời, vẫn là *đặt vương miện trên lâu đài nữ tính*.

Phụ nữ biết rất rõ điều ấy nên thông thường, cùng với phái nam, tạo ra được một sự đồng thuận đáng yêu trong đời sống. Tuy nhiên, một dấu ngoặc nhỏ vẫn là cần thiết ở đây, để tiếc cho hiện tượng “tuột dốc” đôi khi vẫn còn phải gặp qua việc thân thể phái đẹp bị “xử dụng” thái quá – ngay cả bởi chính nữ giới – như trường hợp *nghệ cảnh* (performance) trong hình bên, với tất cả nghịch lý nội tại của nó: thân thể như phương tiện “câu mắt” khách qua đường.



*Nghệ sĩ Thụy Sĩ Milo Moiré trước sân nhà thờ Cologne, ngày 8 tháng giêng 2016 (sau vụ nhiều người nhập cư lợi dụng đám đông xúc phạm và cưỡng hiếp phụ nữ trong đêm giao thừa tại đó), với biểu ngữ « Hãy tôn trọng chúng tôi! Chúng tôi không phải là đích ngắm, ngay cả khi trần truồng !!! »*

Mặt khác, trên chủ đề nhục cảm, ta không thể chỉ đóng khung trong nghệ thuật tạo hình mà phải nhắc qua – dù chỉ lướt nhanh – rằng văn học chưa bao giờ chịu lép vế.

Thật thế, viết về nhục cảm một cách phóng túng thì đã có khá nhiều tác giả mà danh sách những trước tác không chính thống này của họ, nếu chỉ nói riêng cho nước Pháp, có thể làm bạn đọc quen với “thư sách hàn lâm” sẽ ngạc nhiên : từ một Ronsard (với bài thơ *Quand au temple nous serons*) hay Jean de La Fontaine (*Contes libertins*) đến một Louis Aragon (*Le Con d'Irène*), qua những Alfred de Musset (*Gamiani ou Deux nuits d'excès*), Charles Baudelaire (với những bài thơ cấm <sup>61</sup>), rồi Paul Verlaine (*Poèmes érotiques*), Guillaume Apollinaire (*Les Onze mille verges*) ... Toàn những tên tuổi hàng đầu, mà tài năng đều đã được thử thách và công nhận hẳn hoi – ngoại trừ tác giả *Les Fleurs du mal* – qua những tác phẩm kinh điển của họ, vốn gắn liền với một tính chất văn học tiêu biểu nào đó, nếu không phải thuộc loại đạo lý hay tiền phong thì quá lắm cũng chỉ đến mức lãng mạn là cùng.

Tiến thêm một bước nữa, ra khỏi tiếng nói và xứ sở của Molière, nếu đi tìm những nhà văn đã từng chịu búa rìu dư luận do « lỗi » những đứa con tinh thần của họ – từ *Lady Chatterley's Lover* (D. H. Lawrence) cho đến *Fifty Shades of Grey* (E. L. James) –, ta sẽ gặp những Nabokov (*Lolita*), Henry Miller (*Tropique du Cancer*), Tanizaki (*La Confession impudique*) v.v..., hầu hết đều là phù thủy văn chương, biết biến nhục cảm thành mặt trời màu nhiệm, soi êm sưởi ấm cho những hắt hiu quanh quế phận người...

Trên lộ trình sáng tạo đó, dĩ nhiên nghệ thuật thứ bảy không hề vắng mặt. Nhiều đạo diễn có tầm cỡ đã cố ý dành chỗ, trao lời cho nhục cảm ít nhất một lần, như thể họ không chịu thiếu nó trong toàn bộ sự nghiệp điện ảnh của mình. Giống hệt như tâm lý của Picasso khi luống tuổi, hay Rodin lúc cuối đời vậy (đặc biệt qua loạt tranh nhà điêu khắc đã cẩn thận để riêng, có dán nhãn “bảo tàng bí mật”, vừa được công bố mới đây <sup>62</sup>). Đó là một Ōshima với *L'Empire des sens* (1976), dù đã phải trần thân bào chữa cho nó trước tòa án <sup>63</sup>. Hay một Lars von Trier, vào độ chín muồi trên đỉnh danh vọng, đã nhất định hoàn thành cho kỳ được bộ phim *Nymphomaniac* (2013). Ít bạo hơn, nhưng không kém phần khẳng định, Kubrick – trong tác phẩm cuối cùng trước khi qua đời *Eyes Wide Shut* (1999) – đã để cho Alice (Nicole Kidman) kết thúc phim bằng lời thủ thỉ ngắn gọn với ông chồng Bill Harford (Tom Cruise), rằng “chuyện quan trọng nhất phải làm, càng sớm càng tốt, là : yêu nhau”.

Ngôn ngữ thân thể, trên thực tế, dễ trở thành diễn ngôn nhục cảm.

Nói *diễn ngôn* bởi vì, theo gốc Hy Lạp (*logos*) của từ này, thông điệp phát đi hết còn ở dạng cảm tính mà bao hàm một sự chọn lựa có ý thức, một đề án nhân sinh nếu không nói là hiện sinh, một sự can thiệp của lý trí, chẳng hạn như khi xác lập một luận thuyết về mối tương quan giữa con người với xác thịt.

Diễn ngôn ấy bắt nguồn từ đêm thời gian xa thẳm. Có thể là tới tận 15 thế kỷ trước CN, như trường hợp một số ý niệm xuất phát từ kinh vệ-đa (véda) <sup>36</sup> của Ấn Độ, được triển khai về sau trong sử thi Rāmāyana <sup>64</sup>. Ở châu Âu, ta có thể kể với chứng cứ thi sĩ triết gia la-tinh Lucretius <sup>65</sup> qua tác phẩm duy nhất để đời *De rerum natura* (tk I tr. CN). Gần ta hơn, có nhiều tác giả bị lên án vì quan điểm nhục cảm của họ, như văn sĩ kịch tác gia Ý Pietro Aretino (Pierre Arétin, theo cách gọi của người Pháp) với *Sonetti lussuriosi* (*Sonnets luxurieux*, 1524), hay bác sĩ triết gia Pháp Julien Offray de La Mettrie (1709-1751) <sup>66</sup> với loạt sách “bộ tam” *De la Volupté* (1745), *Discours sur le bonheur* (1748) và *L'Art de jouir* (1751) <sup>67</sup>. Nhưng nổi bật nhất có lẽ là Hildegard de Bingen <sup>68</sup> (1098-1179), một bác sĩ nữ tu người Đức xuất chúng được phong thánh từ thế kỷ XIII, rất đáng ngưỡng mộ về nhiều mặt, đặc biệt là việc ngay vào thời đó – bất chấp dư luận và nhất là Giáo hội – bà đã dám đặt vấn đề tình dục, thân xác và quyền của phụ nữ trong lãnh vực này <sup>69</sup> với tất cả ý nghĩa nhân văn cụ thể, tiền bộ của nó.

Tuy nhiên, trên vấn nạn nhân sinh cơ bản đang bàn, nếu xét về cách tiếp cận toàn diện và triệt để, có lẽ Charles Fourier <sup>70</sup> (1772-1837) rất đáng được liệt vào hàng đầu. Thật thế, triết gia Pháp này đã đưa ra nhiều ý mới lạ dù có khi không tránh khỏi cực đoan hoặc thiếu thực tế, chẳng hạn như mô hình “hạnh phúc tập thể”, đặt tên là *Harmonie* (Hòa hợp), trong đó – theo ông – sẽ không còn mâu thuẫn giữa công việc nhọc mệt và tận hưởng lạc thú, con người sống chung, chia sẻ chẳng những về mặt kinh tế xã hội mà cả về đam mê nhục cảm. Ngoài việc được Marx và Engels đánh giá như một khuôn mặt của “*chủ nghĩa xã hội phê phán-không tưởng*”, ông còn làm cho nhiều người khâm phục trong số đó có nhà văn nổi tiếng cùng thời Stendhal. <sup>71</sup>

Charles Fourier quan niệm có sự tương ứng hòa điệu giữa đam mê của con người với các... tinh tú, và cổ công lý giải điều ấy bằng cách xử dụng một số khái niệm, thuật ngữ lấy từ thuyết vạn vật hấp dẫn của Newton cũng như từ một số công trình thiên văn học của Képler (*L'Harmonie du Monde*, 1619). So với những ténor “đồng hội đồng thuyền”

đi trước và sau ông, Fourier có nhiều điểm tương tự nhưng cũng có cái khác biệt. Giống Arétin, ông cũng châm biếm, chỉ trích kịch liệt những giả dối khôi hài đầy dẫy trong xã hội, nhất là ở giai cấp thượng lưu. Cùng “chiến tuyến” với Hildegard de Bingen, Fourier cũng gào lên án sự nô lệ hóa và những bất công mà nữ giới là nạn nhân (chú thích [CT] 71, sđd, tr.93,109, 205). Tuy nhiên, nếu sánh với La Mettrie – là người rất gần ông trong việc đề cao nhục cảm –, thì Fourier không mang tư tưởng vô thần như triết gia duy vật tác giả quyển *l'Homme Machine* (1748) nổi tiếng này : ông muốn “kết hợp lòng yêu Chúa Trời với lòng yêu những khoái thú”, và cho rằng cái thần thiêng (le sacré) cùng cái nhục cảm (l'érotique) gắn liền chặt chẽ với nhau, giống y sự đi đôi giữa tình yêu và tôn giáo trong những xã hội chưa bị ảnh hưởng “văn minh” như ở Tahiti vào thế kỷ XVIII (CT 71, sđd, tr.15, 23). Song, điều đó không có nghĩa ông đồng ý với Giáo hội, mà là ngược lại : đi trước Nietzsche (1844-1900) ít nhất một thế hệ trên lập trường này <sup>72</sup>, Fourier phê phán gay gắt Ky tô giáo mà ông cho là đã “*phân lại huyền thoại nguyên thủy*” (sđd, tr.16), đã chủ trương “tội lỗi hóa” con người một cách có hệ thống, đặc biệt là về thân xác <sup>73</sup>. Những quan sát, nhận xét thấu đáo và những giải pháp táo bạo mà Fourier đưa ra đã khiến có người xếp ông trong số những tài năng khai lối mở đường (précurseur) cho ngành tình dục học (sexologie), với nét riêng là lối nói còn mạnh hơn cả những “*Sigmund Freud, Wilhelm Reich và Alfred Kinsey*” trên một số phương diện (sđd, tr. 9,30).

Tuy vậy, dưới góc độ triết học, phải nhìn nhận là diễn ngôn nhục cảm đã thực sự tiến một bước dài với Schopenhauer (1788-1860) : nhà tư tưởng Đức độc đáo, uyên thâm Phật học bậc nhất châu Âu này đã dành cả một chương (số 44, Quyển IV) mang tên “*Métaphysique de l'amour sexuel*” trong bộ sách đồ sộ *Le monde comme volonté et représentation* – phiên bản bổ túc, ở lần in thứ nhì <sup>74</sup> (1844) – để phân tích, lý giải và đưa ra những luận cứ mà đến sau này người ta mới thấy hết sự phù hợp với phân tâm học và nhiều ngành khoa học hiện đại. Đáng lưu ý là Schopenhauer đã rất chính xác, mẫu mực, khi dùng từ “*métaphysique*” (siêu hình học) để định tính những ý niệm mình diễn đạt. Sự phân biệt này là cần thiết, để tránh bệnh lạm dụng từ ngữ dẫn tới những sai lạc trong lãnh hội : một trường hợp thường gặp là hiện tượng lẫn lộn giữa mô hình *lý thuyết* với *sự thật* được kiểm chứng, khi đề cập tới quan điểm các nhân vật nổi tiếng, khiến nhiều người cứ tưởng mọi điều họ đưa ra đều đương nhiên phải đúng bởi vì là... khoa học.

Schopenhauer không tự khoác cho mình bộ áo khoa học. Chỉ nhờ trực giác và suy nghiệm, ông đã lấp được lỗ trống bị bỏ quên hơn cả ngàn năm trong lịch sử triết học kể từ Platon (*Le Banquet, Phèdre*) trên chủ đề tình ái, bằng những đề xuất dễ “gây sốc” về bản chất nội tại của nó. Với Schopenhauer, có lẽ lần đầu tiên thuật ngữ và khái niệm “xung lực tình dục (pulsion sexuelle)” được ra mắt dưới dạng một định đề mà ta có thể coi như bao gồm ba vế :

- trước hết : « *tout état amoureux [Verliebtheit], si éthéré qu'il puisse paraître, s'enracine dans la seule pulsion sexuelle (mọi trạng thái yêu đương, dẫu có bay bổng đến thế nào đi nữa, thì cũng đều mọc rễ từ duy nhất cái xung lực tình dục mà thôi)* » (sđd, tr.1982) ;
- thứ đến, nhìn kỹ hơn : « *tout amour sexuel est fondé sur l'instinct (mọi tình yêu dục tính đều được xây trên cơ sở bản năng)* » (sđd, tr.1996) ;
- và cuối cùng là sự định vị cái gốc của mọi hoạt động con người : « *Ce qui se manifeste dans la conscience individuelle comme pulsion sexuelle, sur un mode général et sans viser un individu déterminé de l'autre sexe, c'est, en soi et en dehors du phénomène, l'absolue volonté de vivre (Cái hiện lên trong ý thức cá thể như xung lực tình dục, theo một thể cách tổng quát và không nhắm một cá nhân nhất định nào của phái kia, cái đó – tự nó, và nằm ngoài hiện tượng – chính là ý muốn tuyệt đối đời sống)* » (sđd, tr.1985).

Chưa bao giờ nhục cảm lại được nhận diện rõ như thế, trong cái lô-gic mãnh liệt của sự sống trên trái đất. Và không ai (trừ chính đương sự <sup>75</sup>) chối cãi được rằng Freud sẽ là người kế thừa xuất sắc những xác quyết (assertion) cơ bản này, dẫn tới nhiều hiểu biết quan trọng và nhất là phát kiến về vị trí độc tôn của *vô thức* <sup>79</sup> trong tiến trình hình thành và phát triển tâm thức con người.

### III. Nhục cảm giữa lòng khoa học và xã hội hiện đại

Trong một thế kỷ qua, chỉ riêng trong giới hạn thế giới nội tại nơi chính mình, loài người đã may mắn được « mở mắt » với vô số những khám phá mới lạ, trên bình diện tâm lý cũng như thể lý.

Ở đây, ta sẽ không tranh luận, cũng không đi sâu vào những giả thuyết được đưa ra bởi nhà sáng lập phân tâm học hay một số khiếm khuyết, sai lầm của ông, mà khá nhiều tác giả đã đề cập đến trong mấy năm gần đây <sup>76-78</sup>. Tất nhiên, riêng về khoản « nợ » của vị bác sĩ thần kinh học thành Vienne lừng danh này đối với các bậc đàn anh, ta vẫn có thể ghi nhận rằng chẳng những Schopenhauer <sup>75</sup> mà cả La Mettrie (chú thích 66b) từ lâu cũng đã nói tới hiện tượng dồn nén tâm lý (refoulement) và cái siêu ngã (surmoi) <sup>80</sup>, là những khái niệm bản lề trong học thuyết Freud. Cũng như không thể bắt công mà quên mất Fourier, người đã từng đi trước trong việc cảnh báo về những hậu quả tai hại mang sắc thái bệnh lý – và thậm chí cả tội ác hình sự – phát xuất chỉ từ việc nhục cảm bị trấn áp, vùi dập (CT 71, sđd, tr. 22).

Song, phải nhìn nhận Freud đã có những cống hiến rất đáng kể cho nhân loại, đặc biệt trong việc góp phần giải mã nhiều hiện tượng tâm lý phức tạp, mà nhất là những sự kiện ở tuổi ấu thơ<sup>81</sup>, cùng những hệ quả quan trọng – có khi trầm trọng – của chúng trên cá tính và hành vi con người.

Quả thế, cái giai đoạn tưởng như trình nguyên thánh thiện nhất đời người ấy, hóa ra lại là thời kỳ âm ỉ nảy mầm của mọi hình thức dục tính, kể cả những gì khó tưởng tượng nhất :

« [...] *l'enfant apportait des germes d'activité sexuelle avec lui en venant au monde et jouissait déjà d'une satisfaction sexuelle en même temps qu'il était nourri (khi chào đời, đứa trẻ sơ sinh mang với nó những mầm mống hoạt động dục tính và đã bắt đầu hưởng thụ cảm khoái tình dục rồi, cùng lúc với chuyện ăn uống)* » (sđd, tr.205).

Ở đó, theo Freud, đã ẩn tàng dục thể lưỡng tính, nghĩa là có cùng lúc – trong trạng thái tiềm thể – cả hai dạng *đồng tính* [homosexuel] và *dị tính* hétérosexuel] (sđd, tr.13, 63), tức là y hệt ý tưởng pho tượng cổ đại *Hermaphrodite say ngủ* mà ta đã thấy trên ! Thêm vào đó, còn có hiện tượng con người một lúc nào đó có thể bị *đảo tính* [inversion], tức thay đổi ham muốn tình dục, chỉ yêu kẻ cùng giới tính dù bản thân vốn không thuộc trường hợp đồng tính luyến ái (sđd, tr.55-75). Mặt khác, cũng ngay từ thuở « nhân chi sơ » ấy – ghê gớm thay ! –, đã hiện diện nơi *mọi người* đầy đủ mọi yếu tố *bẩm sinh* sẵn sàng cho những « lệch lạc » tình dục về sau, khi thuận lúc, dưới những hình thái tạm dịch là loạn dâm [perversions] (sđd, tr.22,110), và xin lưu ý rằng Freud luôn cẩn thận yêu cầu phải hiểu các từ ông sử dụng *theo nghĩa tâm-y học* chứ không phải đạo lý.

Trên cơ sở hàng loạt nghiên cứu bệnh lý, Freud cũng đã xác định mối liên hệ mà ông cho là có tính nhân quả giữa cái *libido* (tạm dịch là dục năng, vì là một « năng lượng » tuy không đo được) với những bệnh chứng rối loạn tâm lý (névrose) cùng những tác phong ứng xử bạo liệt, tàn ác [cruauté] phát lộ ngay từ nhỏ (sđd, tr.7, 15, 16, 103,145). Wilhelm Reich còn đi xa hơn, nêu giả thuyết rằng « bất hạnh tình dục » là mầm mống của nhiều tai họa cá nhân lẫn tập thể như chủ nghĩa cuồng tín, luồng phản hận xã hội, là những thứ – theo ông – đã dẫn tới chủ nghĩa quốc xã (CT 54, sđd, tr.147) ...

Trên kia, ta đã thấy qua lăm điều thái quá – thậm chí cuồng loạn – trong thần thoại Hy-La. Nhưng, cũng chính những huyền thoại đó, trước tiên, đã *gợi hứng* một cách phong phú cho phân tâm học : Freud dựa vào đó có lẽ để thai nghén các luận điểm, hay ít ra cũng để chính thức đặt tên cho một số ý niệm trong lý thuyết của mình (ví dụ *mặc cảm Oedipe*); bạn thân của ông là Karl Abraham, một chuyên gia đồng hành nổi tiếng, nhắc tới nhiều huyền thoại trong các bài viết<sup>82</sup>, với những « nhân vật » quen thuộc trong trí tưởng tượng phương Tây như Ouranos (sđd, tr. 13), Prométhée (tr.27), Dionysos (tr.58) v.v... Kể đó, đến lượt mình, phân tâm học đã *tác động trở lại* trên những huyền thoại bằng cách soi rọi vào đó ánh sáng « giải mộng » của lý thuyết vô thức. Hãy nghe Abraham tóm tắt thật cô đọng :

« *Huyền thoại là vết tích đời sống tâm thức ấu thơ của một dân tộc, và giấc mơ là huyền thoại của một cá thể (le mythe est le vestige de la vie psychique infantile d'un peuple et le rêve est le mythe de l'individu)* » (sđd, tr.66).

Thật ra, diễn ngôn phân tâm học không phải « từ trên trời rơi xuống » mà là nối tiếp, kết tinh của nhiều suy nghiệm, tư duy, vốn là đặc trưng sáng chói của truyền thống văn minh phương Tây. Nói tới mối tương quan giữa các huyền thoại với vô thức và nhục cảm chẳng hạn, cả Abraham lẫn Freud đều vay mượn khá nhiều những kiến giải của Adalbert Kuhn (1812-1881) trong lãnh vực huyền thoại học so sánh (mythologie comparée) cũng như của Rudolph Kleinpaul (1845-1918)<sup>83</sup> về đặc tính ngôn ngữ. Riêng Abraham (sđd, tr.16) rất tâm đắc với cách nói « công thức » của nhà văn giàu óc nghiên cứu này : « *l'homme sexualise l'univers (con người tính dục hóa vũ trụ)* ».

Câu nói rất khớp với lập luận của Freud khi ông đưa ra định nghĩa mở rộng về dục tính, cho nó một nội dung *tình* nhiều hơn *tính* :

« *Premièrement la sexualité est dégagée de sa mise en relation trop étroite avec les organes génitaux, et elle est posée comme une fonction corporelle plus englobante et visant au plaisir, qui n'entre que secondairement au service de la reproduction ; deuxièmement on met au nombre des motions sexuelles toutes celles qui sont simplement tendres ou amicales, auxquelles notre usage linguistique applique le terme plurivoque d'"amour"* (Thứ nhất, tính dục được tách khỏi lối đặt thành tương quan quá gần gũi với những bộ phận sinh dục, và nó được nêu lên như một chức năng thân thể bao trùm hơn, nhắm đến khoái lạc, chỉ phục vụ một cách rất thứ yếu cho việc sinh sản ; thứ hai, ta quy hết về động thái tình dục tất cả những cái chỉ đơn thuần là tình cảm thân thiết hoặc thân ái, mà thói quen ngôn ngữ thường tình hay áp dụng cho chúng cái từ đa nghĩa "thương yêu") »<sup>84</sup>.

Đó cũng là tiền đề cho những định nghĩa chính xác, phức tạp và do đó đầy đủ nhất hiện nay<sup>85</sup> mà ta cần tham khảo để nắm vững vấn đề, thay vì chỉ dựa trên kiến thức chưa chắc đã mấy cập nhật của mình.

Nằm ở giao điểm của nhiều bộ môn khoa học và chi phối phần lớn hoạt động con người, nhục cảm chính là « đầu dây mối nhợ » của tiến trình vận hành – ngày càng bớt đi về bí hiểm – trong cơ thể con người, dưới ánh sáng những nghiên cứu nội tiết học (endocrinologie) và sinh học thần kinh (neurobiologie) : mấy năm gần đây, Lucy Vincent được

nói nhiều trên các phương tiện truyền thông ở Pháp <sup>86</sup>, như một chuyên gia quảng bá kiến thức. Quyển *Comment devient-on amoureux* của bà cùng những cuốn sách Allan Pease xuất bản, mà nhiều người đã trích dẫn <sup>87</sup>, đề cập đến vai trò tích cực của những phân tử kỳ diệu – được tiết ra trong quá trình hoạt động nhục thể – đối với sức khỏe cũng như hạnh phúc con người như *ocytocine*, *dopamine* và nhất là *endorphine* : từ hiệu ứng giảm đau, chống stress cùng chứng mất ngủ đến tác dụng hữu ích trên các bệnh tim mạch và quá trình lão hóa cơ thể. Điều thú vị là những gì Lucrèce viết theo trực cảm cách đây 20 thế kỷ (CT 54, sđd, tr.165) về tác dụng của những hoạt chất loại *phéromone*, như ta gọi ngày nay, đã được khoa học hoàn toàn chứng thực.

Tuy vậy, cái cơ sở sinh hóa của dục năng mà khoa học phát hiện một cách ấn tượng thế kia, đến nay vẫn chưa cắt nghĩa hết được mọi chuyện : chẳng hạn Freud đã chỉ ra sức dai dẳng lạ thường của nhục cảm, tiếp tục tồn tại ngay cả sau khi người ta mất hết các tế bào tính dục do bị thiếu hoặc già nua (sđd, tr.178).

Đằng khác, không cần đợi đến khi công nghệ tiên tiến ra đời, những công bố của Freud từ đầu thế kỷ XX nhìn chung đã góp phần soi rõ *bản chất con người* với những nét đặc thù về tình dục – quả lạ lùng dưới mắt dư luận, ngay cả đến hôm nay, nhưng là tự nhiên và phổ quát –, đồng thời cho nó cái cơ may hoặc niềm hy vọng sẽ nhận được sự thông hiểu, thấu cảm và do đó lòng bao dung của xã hội, cái xã hội đã sản sinh lỗi lên án máy móc từ trước đến giờ, vốn chỉ dẫn tới toàn những hậu quả đáng tiếc, thậm chí thảm kịch cá nhân hoặc gia đình. Dưới một góc độ rộng lớn hơn, những quan sát bao quát và tinh tế về phát triển tuổi thơ <sup>88</sup> của Freud là những dữ liệu quan trọng cho việc theo dõi, xử lý, giáo dục con cái bởi các bậc phụ huynh am hiểu và, trong một chừng mực nào đó, cũng là bản biện hộ để có thể áp dụng trường hợp giảm khinh cho hiện tượng « ác hóa tự nhiên » xảy ra ở một số cá nhân gặp cảnh không may lúc thiếu thời.

Tính nhân bản toát ra từ sự nghiệp nghiên cứu của Freud, không phải chỉ dừng ở đó. Cái đẹp nhất, bất ngờ nhất, trong lý thuyết của ông – theo thiên ý – có lẽ là cách lý giải về hiện tượng *thăng hoa* (sublimation). Quả thế, đối nghịch với « kịch bản » đầy vẻ u minh về tính dục con người trên những trang khác trong toàn bộ tác phẩm của mình, ở đây cha đẻ phân tâm học mượn một thuật ngữ phòng thí nghiệm lý-hóa để chấp cánh cho dục năng đường hoàng thoát xác, nếu không về nơi « *những thành tựu xã hội hoặc đạo đức cao cả* » <sup>89</sup> thì cũng nhập vào cõi sáng tạo diệu kỳ, đặc biệt trong lãnh vực nghệ thuật (CT 81, sđd, tr.214-215) : ai dám bảo Freud là méo mó bi quan và hạ thấp phẩm giá con người ?

Nhà thơ Mĩ Octavio Paz (1914-1998), Nobel văn chương 1990 – người được coi <sup>90</sup> là có tầm ảnh hưởng văn học ngang hàng với những Jorge Luis Borges, Gabriel García Márquez, Pablo Neruda – còn cho thực thể thân xác chuyển hóa cao thêm một mức nữa, hầu như bay theo quỹ đạo thần kỳ của mỹ học, để trở thành ... phi vật thể :

« *Le sexe est la racine, l'érotisme est la tige et l'amour la fleur. Et le fruit ? Les fruits de l'amour sont intangibles. C'est là une de ses énigmes*

(*Nhục dục là rễ, tình nhục cảm là nhánh và tình yêu là hoa. Thế còn quả ? Quả của tình yêu thì không thể sờ thấy được. Đây là một trong những bí nhiệm của nó.*) » <sup>91</sup>

Trong mỗi cá thể, nhục cảm chiếm lĩnh một vị trí quan trọng và tế nhị như thế, cho nên xã hội nào cũng dành phần can thiệp với mục đích trấn áp. Đó cũng là lý do thúc đẩy triết gia Herbert Marcuse (1898-1979), học trò của Husserl và Heidegger, tìm cách trả lời – qua tác phẩm *Eros et Civilisation* xuất bản năm 1955 <sup>92</sup> – cho câu hỏi có tính học thuật về mối mâu thuẫn đối kháng giữa một bên là đòi hỏi cá nhân về sắc dục và bên kia là sức ép thống trị của cộng đồng. Dựa vào lập luận của Adorno chống quan điểm xét lại của Karen Horney và Erich Fromm về phân tâm học, Marcuse đã duyệt lại một cách phê phán – đồng thời bổ túc và triển khai – cách tiếp cận của Freud. Và ông đi đến kết luận : nhu cầu bản năng lạnh mạnh của con người là hoàn toàn tương thích với đời sống văn minh, hạnh phúc, bao lâu cá thể không bị câu thúc bởi một xã hội lạm quyền, đội lốt những danh nghĩa giả tạo.

Văn minh, đó cũng chính là từ đắt giá mà một chuyên gia người Việt mới đây đã dùng để phát biểu thẳng thắn :

« *Ở góc độ xã hội, nếu dục tính vẫn bị xem là điều cấm kỵ thì xã hội ấy chưa văn minh* » <sup>93</sup>.

Ông ta có lý. Và ta sẽ càng hiểu hơn hoàn cảnh « đặc thù » của xứ ta, khi đọc những dòng dưới đây về câu chuyện dịch... lách tác phẩm *Phong nhũ phì đồn* (丰乳肥臀) của giải Nobel văn chương 2012 :

« *Cách đây vài năm, dịch giả “Báu vật của đời” đã giải bày với báo chí : “Vi cái tựa sách, tôi đã luẩn quẩn mất 3 tháng. May quá, dịch đến trang cuối thì tìm được cái định nghĩa của Mạc Ngôn : “Báu vật của thiên nhiên là bầu trời, báu vật của đời là vú to mông nở”. Vì sao dịch giả không để nguyên “Vú to mông nở” như đúng cách gọi mà Mạc Ngôn muốn, chắc đọc giả cũng tự hiểu. Đã bước vào U90, dịch giả Trần Đình Hiến vẫn ao ước : “Tôi rất mong đến lúc nào đó được gọi sự vật bằng đúng tên của nó.”* » <sup>94</sup>

Gọi sự vật bằng đúng tên của nó, tự muôn đời, phải chăng đã thuộc về những nguyên tắc bất di dịch của trung thực trí tuệ ?

An ủi cho chúng ta là những dấu hiệu tích cực đến từ xã hội công dân dám mạnh dạn nêu bật vấn đề nhục cảm : bài viết của Tổng Văn Công năm 2011<sup>95</sup>, nhân sáng kiến tổ chức tọa đàm ở Cà phê Thứ bảy của nhạc sĩ Dương Thụy, là một ví dụ điển hình. Trước đây, trong một đoạn văn dí dỏm nhưng không kém phần xúc tích, Chân Phương cũng đã không ngần ngại kêu gọi trực khởi, ngay từ tựa đề : « *Trong thơ nên có... vú* »<sup>96</sup>. Đỗ Lai Thúy thì đạo mạo, hàn lâm hơn và quan tâm đến khía cạnh « sư phạm » cần thiết, khi ông nhắc nhở rằng « *ý thức sâu sắc về những gì tiềm ẩn trong vẻ đẹp thân thể của con người tạo nên cảm xúc thẩm mĩ* ». <sup>97</sup>

Rõ ràng, nếu không « ngồi tù » trong thành trì ý thức hệ, ai cũng có thể dễ dàng bắt được nhịp đập con tim thời đại, thể hiện khá rõ ràng qua báo chí, chẳng hạn như mấy lời « phi lộ » đáng khích lệ này trên một tạp san cuối tuần :

« *Loạt bài của Tiền Phong Chủ nhật về yếu tố tính dục trong văn chương đương đại (trong các số TPCN ra ngày 23/4, 7/5, 14/5, 21/5) đã thu hút được sự quan tâm của độc giả. Loạt bài đã tạm khép lại nhưng vẫn còn những học giả và bạn đọc muốn nêu ý kiến...* » <sup>98</sup>

Mãi đến hôm nay, trên vấn đề nhục cảm, nếu nhà cầm quyền vẫn cứ còn loay hoay lúng túng, ngượng ngịu, mất tự nhiên lẫn tự tin, thì may thay ở nước ta đã xuất hiện những người có tầm nhìn như Trần Ngọc Hiếu, giảng viên khoa Ngữ văn, ĐH Sư phạm Hà Nội, mà độc giả phải ngả mũ trước kiến thức và tài diễn đạt khi ông trả lời phóng viên.

Được hỏi về nỗi « *lo ngại vì văn học Việt Nam ngày càng nhiều những tác phẩm có tính chất dục tính* », ông khẳng định :

« *Tôi chưa thấy đây là dấu hiệu đáng ngại vì ít nhất đó là hiện tượng cho thấy xã hội có nhu cầu nhận thức về tự do cá nhân, nhiều rào cản, định kiến xã hội ít nhiều đã bị dỡ bỏ.* »

Do văn học đích thực luôn đứng về phía kẻ yếu trước những thiết chế kìm kẹp, do « *sứ mệnh của văn học là khai phóng con người cá nhân* », do « *tình dục, xét đến cùng, gắn liền với thân thể, mà đó lại là lãnh địa của cái riêng tư, nơi chứa đựng những bí ẩn sâu thẳm nhất, tinh tế nhất, phức tạp nhất của con người* », cho nên :

« *Viết về tình dục chính là một điểm then chốt để văn chương có thể phát lộ những khía cạnh bạo lực tinh vi của các thiết chế xã hội đối với thân thể, giới tính và rộng hơn, đối với đời sống cá nhân con người.*

*Các nghệ sĩ lớn trong văn học nghệ thuật khi khai thác đề tài tình dục thường đem vào trong tác phẩm của mình những phân biện rất sắc sảo mang tính văn hóa hay tính chính trị. Có thể thấy điều này qua những tác phẩm của Tanizaki Junichiro, Kenzaburo Oe (Nhật Bản), Diêm Liên Khoa, Mạc Ngôn (Trung Quốc), Elfriede Jelinek (Áo)... »*

Trở về với văn học Việt, ông nêu một nhận xét xác đáng :

« *Trong truyện ngắn “Chí Phèo”, Nam Cao cho ta thấy chính tính dục lại là thứ đánh thức cái mà ta vẫn gọi là “nhân tính” ở nhân vật. Nó không chỉ là cội tối tăm, sa đọa của dục vọng. Ở phương diện này, Nam Cao có lẽ còn hiện đại hơn cả Vũ Trọng Phụng.* » <sup>98</sup>

André Malraux, trong lời tựa cho tác phẩm nổi tiếng nhất của D. H. Lawrence, bản tiếng Pháp <sup>99</sup> in năm 1932 – *L'Amant de Lady Chatterly* –, cũng nhấn mạnh đến nhân tính như phạm trù chủ đạo :

« *[...] l'intérêt essentiel de ce livre, et aussi l'intérêt historique : l'érotisme y cesse d'être l'expression de l'individu. Il devient un état de l'âme, un état de vie [...] Lawrence ne veut être ni heureux ni grand ; il veut être (Cái hay chủ yếu của quyển sách này, và đó cũng là cái hay có tính lịch sử, là : nhục cảm ở đây hết còn là sự biểu đạt của cá thể. Nó trở thành một trạng thái tâm hồn, một trạng thái sống [...] Lawrence không muốn sướng mà cũng chẳng muốn thành vĩ đại ; anh ta muốn hiện hữu.* »

Và ông kết luận :

« *Il s'agit de détruire notre mythe de la sexualité : de faire de l'érotisme une valeur (Vấn đề là hủy phá cái huyền thoại về tình dục của chúng ta đi, để làm cho tính nhục cảm thành một giá trị).* »

Huyền thoại thì chỉ ảo. Cái thật là cái được chứng kiến mỗi ngày, là giá trị nền móng, là hệ quy chiếu (système de référence) cho người ta sống với, trong đời.

Từ *bản năng*, nhục cảm đã vượt lên hàng *bản thể*. Từ thôi thúc sinh lý, nó trở thành thao thức hiện sinh. Có lẽ đó là yếu tố cơ bản của những chuyển biến nhân sinh quan và động thái xã hội đương đại, mà những đại diện nổi trội trong lãnh vực ngôn luận truyền thông như đài BBC ở Anh hay tạp chí Esprit ở Pháp đều không ngớt quan tâm và không sợ nhầm lẫn khi chọn bài vở<sup>100</sup> hoặc phát hành số báo riêng<sup>101</sup> chung quanh chủ đề.

x  
x       x

Nhân tính, trong ý nghĩa sâu sắc và toàn diện của nó, là nhân tính được nhận thức. Vì vậy, nhục cảm đích thực không chỉ đồng nghĩa với tự do mà bao hàm cùng lúc tự chủ, tự tại, tự trọng : những đặc trưng của chủ thể ý thức.

Nhục cảm, như sự sống, là đặc ân tạo hóa ban cho. Nó là sức *tự làm mới* như chu kỳ xuân hạ thu đông. Là ngũ quan của hạnh phúc. Là đam mê, hưng phấn, là hừng khởi, sáng tạo.

Cho trần thế tao nhân, nó hiển dương trọn vẹn, như hương thơm quả ngọt, như mây thấm suối trong : như kỷ vật bất ly thân của một thiên đường đã mất.

Freud không cường điệu khi ông viết « [...] combien la sexualité élargie de la psychanalyse coïncide avec l'Eros du divin Platon (quan điểm tính dục mở rộng của phân tâm học trùng hợp biết bao với khái niệm Nhục cảm của Platon thần kỳ !) » (CT81, sđd, tr.51).

Cối Ý của ngôi sao Bắc đẩu Triết học phương Tây này thì lúc nào cũng siêu việt. Nhưng thực tế cuộc đời không suôn sẻ, ngời đẹp như thế : ngay trong thế kỷ XX mà tác phẩm *Người Tình của Phu nhân Chatterly* viết bởi D. H. Lawrence còn phải chịu dao kéo kiểm duyệt suốt ba mươi năm trời ở Anh và Mỹ, cũng như tiểu thuyết *Ulysse* của James Joyce phải bỏ xứ lưu vong vì lệnh cấm xuất bản...

Cho nên, nhục cảm bao giờ cũng chứa đựng những thách thức, với mình và với người. Không chỉ hạn hẹp trong phạm trù thưởng thức thụ động, nó có lúc quyết liệt chẳng kém một *mặt trời Galilée* giữa mù sương Trung Cổ, có lúc âm thầm hun đúc để trở thành đối tượng, nếu không là biểu tượng, cho những nỗ lực phấn đấu – có khi là chiến đấu – như Nguyễn Văn Trung, từ những năm 1960 giữa môi trường Miền Nam thủ cựu, đã can đảm chỉ ra :

« Không có sự đối lập giữa giá trị tinh thần và giá trị vật chất. Do đó, tranh đấu cho những giá trị vật chất có một ý nghĩa thiêng liêng cao cả và cũng là tranh đấu cho những giá trị tinh thần đích thực, như Péguy đã quả quyết : “Cái thiêng liêng cũng là xác thịt” và “Phúc cho những kẻ chết vì đất thịt này”. »<sup>102</sup>

Từ xác thịt, nhục cảm dự phần vào lý tưởng hợp nhất tâm-thân.

Từ đất thịt, Xuân Diệu đã bay bổng, lĩnh xướng – một lần cho vĩnh cửu – khúc hoan ca hương vị cuộc đời :

« Hồi xuân hồng, ta muốn cắn vào ngươi ! »

**Bùi Đức Hòa**

## Chú thích

1/ Sinh viên xếp chữ phản cảm ở Hoàng thành Thăng Long (22/11/2013),

<http://ione.vnexpress.net/tin-tuc/nhip-song/sinh-vien-xep-chu-phan-cam-o-hoang-thanh-thang-long-2913978.html>

2/ SEX chưa rõ nghĩa..., Nguyễn Anh Tuấn (30/11/2013),

<http://www.phamdoantrang.com/2013/11/sex-chua-ro-nghia-cac-ban-can-fuck.html>

3/ Việt Nam thuộc top các quốc gia tìm kiếm "sex" nhiều nhất thế giới,

<http://www.doisongphapluat.com/xa-hoi/viet-nam-thuoc-top-cac-quoc-gia-tim-kiem-sex-nhieu-nhat-tg-a26116.html#UywHAKh5MI8>

4/ Ảnh nude có cần thiết đối với đời sống cộng đồng ?

<http://vov.vn/van-hoa-giai-tri/anh-nude-co-can-thiet-doi-voi-doi-song-cong-dong-520727.vov>

5/ Khỏa thân hay nude nghệ thuật ? (27/05/2016),

<http://antg.cand.com.vn/Kinh-te-Van-hoa-The-Thao/Khoa-than-hay-nude-nghe-thuat-394080/>

→ Đặc biệt có phát biểu của nữ nhạc sĩ Giáng Sơn.

(xem thêm *Thế nào là tác phẩm 'nude lành mạnh'?* ở <http://thanhnien.vn/van-hoa/the-nao-la-tac-pham-nude-lanh-manh-830968.html>).

- Đáng mừng là phản ứng của xã hội dân sự đã thành công trong việc khiến nhà cầm quyền cuối cùng phải đi đến việc hủy bỏ cái Thông tư số 01/2016 quái gở :

<http://thanhnien.vn/van-hoa/bo-quy-dinh-cam-nguoi-dep-chup-va-pho-bien-anh-khoa-than-765195.html>

6/ Làm sao để cảm nhận về đẹp của hình ảnh khỏa thân trong nghệ thuật ?, Uyên Huy (viết trên Tạp chí Sông Hương, đăng lại ở: <http://reds.vn/index.php/nghe-thuat/my-thuat/2576-lam-sao-de-cam-nhan-ve-dep-cua-hinh-anh-khoa-than-trong-nghe-thuat> )

7/ Cần bỏ “bệnh quyền lực” trong quản lý văn hóa !,

<http://laodong.com.vn/van-hoa-giai-tri/can-bo-benh-quyen-luc-trong-quan-ly-van-hoa-657226.bld>

8/ Đồ mặt xem tranh Bùi Xuân Phái minh họa thơ Hồ Xuân Hương,

<http://reds.vn/index.php/nghe-thuat/my-thuat/4178-do-mat-tranh-bui-xuan-phai-minh-hoa-tho-ho-xuan-huong>

→ “Đó là bộ tranh của họa sĩ Bùi Xuân Phái vẽ theo ý thơ của Hồ Xuân Hương, được cổ danh họa thực hiện từ năm 1982 đến 1986. Bộ tranh này hiện do người con trai của ông là họa sĩ Bùi Thanh Phương lưu giữ. Gần đây, nhiều tác phẩm trong bộ tranh đã được giới thiệu trên mạng”

9/ Đu cửa miếu Đụ Đị xem “chuyện ấy” lầy mầy (08/02/2017), <http://baotiephi.com/Du-lich/Du-cua-mieu-Du-Di-xem-chuyen-ay-lay-may-72920.html>

10/ a- Một ví dụ Linga-Yoni loại thường:

<http://nld.com.vn/thoi-su-trong-nuoc/so-linga-yni-cau-may-20110207091930336.htm> ; trường hợp một *Mukha* - Linga trong ngôi tháp chính thờ vua Po Klong Garai (1151-1205) ở Ninh Thuận : *Mukhalinga*, *Tháp Chăm Ninh Thuận*, Trần Tấn Vĩnh, Heritage (Vietnam Airlines magazine), tháng 12/2016, tr.107-108) ;

<http://www.vncgarden.com/di-tich---danh-thang-bai-da-luu/ninh-thuan/thappoklonggaraidamnetchamoninhthuan> ;

Xem thêm ở : <http://www.universalis.fr/encyclopedie/linga/>

b- Về tháp đồng Đào Thịnh, xem chi tiết và niên đại ở <http://www.dsvh.gov.vn/pages/news/preview.aspx?n=481&c=28> ; hình trong bài được trích từ: <http://kienthuc.net.vn/di-san/tan-muc-can-ham-tinh-cua-nguoi-viet-2000-nam-truoc-636586.html#p-3>

11/ Sex Và Triều Đại[I], <https://www.vanhoanghean.com.vn/component/k2/sex-va-trieu-dai-i> , Tạ Chí Đại Trường (viết cho Văn học số 195, tháng 7/2002, đăng lại trên mạng vào tháng 3/2014) [...]→ Sex Và Triều Đại[IV], <https://www.vanhoanghean.com.vn/component/k2/sex-va-trieu-dai-iv>

12/ Một tựa đề tương đối khôi hài cho một thực tế ít đáng nực cười hơn: *Sách vi phạm thuần phong mỹ tục: phạt cũng... bí mật!* (28/9/2016),

<http://www.thesaigontimes.vn/151961/Sa%CC%81ch-vi-pham-thuan-phong-my-tuc--pha%CC%A3t-cu%CC%83ng-bi%CC%81-ma%CC%A3t.html>

13/ Một triệu chứng khác cũng phát ra từ cùng ngôi bệnh lý: *Phạt nhạc cấm, khởi đầu của ‘Cách mạng Văn hóa’ ở Việt Nam?* <http://www.voatiengviet.com/a/luu-hanh-nhac-cam-bi-phat-25trieu-khoi-dau-cua-cach-mang-van-hoa-o-vietnam/3776973.html>

14/ Văn học hiện tượng luận có phải là văn học khiêu dâm không ?, Tam Ích, Đặc san Văn, số 1, tr. 31-48 (Sài Gòn, 1967), đăng lại trên mạng ở:

<http://www.talawas.org/talaDB/showFile.php?res=13818&rb=0301>

15/ Tán mạn về dục-tính và nữ quyền, Nguyễn Vy Khanh,

<http://www.vanchuongviet.org/index.php?comp=tacpham&action=detail&id=15890>

16/ VŨ TRỌNG PHỤNG - TÀI HOA BẠC MỆNH, ĐỖ NGỌC THẠCH,

<http://newvietart.com/index4.721.html>

17/ Mặt khuất của con người: cái dâm và cái ác trong tác phẩm của Vũ Trọng Phụng, Thụy Khuê,

<http://thuykhuê.free.fr/stt/v/VuTrongPhung2.html>

18/ Văn học và ngữ cảnh văn hóa, Cao Kim Lan (11/11/2010)

<http://toquoc.vn/van-chuong-va-du-luan/van-hoc-va-ngu-can-ham-van-hoa-105908.html>

→ “Khi tiếp nhận văn học được coi là một tiêu chí quan trọng để định giá một tác phẩm văn học nghệ thuật, thì có thể nói những cách hiểu khác nhau về tác phẩm của Vũ Trọng Phụng tuy tạo ra những xung đột (đôi khi kéo theo những định kiến thật sai lầm), song nó lại là cánh cửa để ngỏ cho những cơ hội phát hiện những giá trị mới từ những mã ngôn ngữ, mã nghệ thuật và văn hoá kết tinh ở trong đó.”

19/ Xem thêm đề nắm bối cảnh: “Để đáp lời báo Ngày nay: Dâm hay không dâm?”, Vũ Trọng Phụng (Báo Tương lai, số 9, ngày 25/3/1937); đăng lại trên mạng ở:

<http://chuyenvanlqd.blogspot.fr/2010/03/e-ap-loi-bao-ngay-nay-dam-hay-khong-dam.html>

20/ Xin được nêu ra đây chỉ vì nó chứng tỏ mối quan tâm còn có đó và được cập nhật : *Trữ tình gọi cảm trong điên cuồng đau thương* (22/03/2017),

<http://news.zing.vn/han-mac-tu-tru-tinh-goi-cam-trong-dien-cuong-dau-thuong-post729253.html>

21/ Mời đọc những nhận xét thâm thúy của Thụy Khuê trong tiểu luận

*Hàn Mặc Tử*, <http://thuykhue.free.fr/stt/h/hanmactzu.html>

22/ Bích Khê, “*thi sĩ thần linh*” - “*thơ loã thể*”, Phạm Xuân Nguyên,

<http://www.talawas.org/talaDB/showFile.php?res=6492&rb=0101>

23/ NGÔN NGỮ THÂN THỂ, MỘT PHƯƠNG DIỆN VĂN HÓA (TRƯỜNG HỢP BÍCH KHÊ),

Trần Đình Sử, Văn hóa Nghệ thuật.-2006.-Số 8, tr.66-69, đăng lại trên mạng ở:

[http://www.bichkhe.org/home.php?cat\\_id=146&id=338](http://www.bichkhe.org/home.php?cat_id=146&id=338)

→ Nhiều người đã không ngần ngại “mượn” thuật ngữ (tương đối) mới này của Trần Đình Sử trong các bài viết của họ, chẳng hạn như:

a/ *Ngôn ngữ thân thể trong tiểu thuyết “Mẫu Thượng Ngàn” của Nguyễn Xuân Khánh*, TRỊNH THỊ LAN (18/ 5/ 2012),

[http://vanhoanghean.com.vn/index.php?option=com\\_k2&view=item&id=4526:v%E1%BB%81-m%E1%BB%91i-quan-h%E1%BB%87-gi%E1%BB%AFa-gi%E1%BB%A1o-s%E1%BB%A7n-%C4%91%E1%BB%A9c-th%E1%BB%A3o-v%E1%BB%9Bi-%C3%B4ng-ph%E1%BB%A1m-v%E1%BB%83n-%C4%91%E1%BB%93ng-m%E1%BB%99t-v%E1%BB%A0i-n%E1%BB%A9t-ch%E1%BB%A5m-ph%E1%BB%A1-](http://vanhoanghean.com.vn/index.php?option=com_k2&view=item&id=4526:v%E1%BB%81-m%E1%BB%91i-quan-h%E1%BB%87-gi%E1%BB%AFa-gi%E1%BB%A1o-s%E1%BB%A7n-%C4%91%E1%BB%A9c-th%E1%BB%A3o-v%E1%BB%9Bi-%C3%B4ng-ph%E1%BB%A1m-v%E1%BB%83n-%C4%91%E1%BB%93ng-m%E1%BB%99t-v%E1%BB%A0i-n%E1%BB%A9t-ch%E1%BB%A5m-ph%E1%BB%A1-)

b/ NGÔN NGỮ THÂN THỂ VÀ HÀNH TRÌNH ĐI TÌM CÁI ĐẸP CỦA NGUYỄN HUY THIỆP, Đoàn Tiến Dũng (13/06/2013)

<http://nguavan.hnue.edu.vn/Nghiencuu/VanhocVietNamhiendai/tabid/103/newstab/23/Default.aspx>

24/ Bích Khê, Thụy Khuê, <http://thuykhue.free.fr/stt/b/BichKhe3.html>

25/ *Chiến tranh, tình yêu, tình dục trong văn học VN đương đại*, Đoàn Cẩm Thi,

<http://tonvinhvanhoadoc.vn/van-hoc-viet-nam/phe-binh/1789-chien-tranh-tinh-yeu-tinh-duc-trong-van-hoc-vn-duong-dai.html>

26/ *Tình dục trong văn học hôm nay*, Nguyễn Huy Thiệp (15/4/2006)

<http://vietbao.vn/Van-hoa/Tinh-duc-trong-van-hoc-hom-nay/20563695/103/>

27/ *ẤN ỨC TÌNH DỤC VÀ MẶC CẢM CHIẾN TRANH TRONG “TÌNH CÁT” CỦA NGUYỄN QUANG LẬP*, Nguyễn Trọng Bình

(10/10/2016), <http://vanviet.info/nghien-cuu-phe-binh/an-uc-tinh-duc-v-mac-cam-chien-tranh-trong-tinh-ct-cua-nguyen-quang-lap/>

28/ [http://claudedupras.com/les\\_temple\\_de\\_khajuraho.htm](http://claudedupras.com/les_temple_de_khajuraho.htm)

29/ <https://fr.wikipedia.org/wiki/Kamasutra>

30/ <http://www.veroeddy.be/amerique-latine/perou/les-cultures-pre-incas/la-civilisation-mochica>; xem thêm ở :

[http://www.dailymotion.com/video/x2ak67\\_objets-erotiques-de-la-civilisation\\_creation](http://www.dailymotion.com/video/x2ak67_objets-erotiques-de-la-civilisation_creation)

31/ <https://fr.wikipedia.org/wiki/Komos>

32/ [https://fr.wikipedia.org/wiki/Shunga\\_\(gravure\)](https://fr.wikipedia.org/wiki/Shunga_(gravure)) ; xem thêm ở: <http://www.nippon.com/fr/views/b02304/>

33/ <https://fr.wikipedia.org/wiki/Pompéi> ; xem thêm ở:

<http://www.lalibre.be/culture/arts/on-a-retrouve-les-habitants-de-pompei-51b8fb61e4b0de6db9ca3123>

và

[http://www.lemonde.fr/culture/article/2012/01/09/pour-qui-donc-a-pompei-s-elevaient-ces-phallus\\_1627467\\_3246.html](http://www.lemonde.fr/culture/article/2012/01/09/pour-qui-donc-a-pompei-s-elevaient-ces-phallus_1627467_3246.html)

34/ <https://fr.wikipedia.org/wiki/Herculanum>

35/ Về siêu nghiệm trong nghệ thuật, mời xem ở [đây](#) ; riêng về một sự đồng quy thú vị với « tinh thần » định lý Gödel, mời xem thêm ở

<https://www.diendan.org/phe-binh-nghien-cuu/van-nan-viet-nam> , đặc biệt là đoạn này :

« Vòng tròn như vậy đã được khép kín, như thân phận con người, giữa trần gian, một trần gian dẫu không lung linh thần thoại cũng chứa đựng vô vàn hiện thực hấp dẫn vì đầy cái bất ngờ, vô định, cái *bất khả quyết* (indécidables) như định lý Gödel<sup>283</sup> nổi tiếng đã chỉ ra bởi lẽ, một đẳng, *bất cứ thực thể dạng thức hoá (formalisé)* nào – dựa trên một hệ công lý [toán học] (axiomatique) hoàn chỉnh chặt chẽ đến đâu chăng nữa – cũng chứa đựng những « biểu đề » (énoncé) không thể chứng minh được với chỉ riêng hệ công lý [toán học] nội tại, hướng hồ chi cuộc đời ; đẳng khác, do bất cứ thực thể nào cũng mang tính bất toàn (incomplétude) nên điều kiện hoàn thiện tối thượng (ultime) cho mọi hệ thống là sự vươn mở tới cái nằm ngoài nó : đây là một yếu tố tạo cơ sở luận lý cho sự hiện hữu và tính tất yếu của siêu nghiệm, mà ta đã coi như một định đề (postulat) ở trên (Chương 2 \*\*\*). »

36/ <https://fr.wikipedia.org/wiki/Tantrisme>

37/ *Tantra, La Voie de l'Acceptation*, Osho, Nxb Véga (2011)

38/ <http://www.bergerfoundation.ch/Jardin/allegorie.html>

39/ <https://fr.wikipedia.org/wiki/Pédérastie>

40/ *Le Banquet*, Platon (bản dịch của Luc Brisson, nxb GF Flammarion, Paris, tái bản năm 2001)

; về nhân vật Alcibiade, xem thêm ở : <https://fr.wikipedia.org/wiki/Alcibiade>

41/ <https://fr.wikipedia.org/wiki/Hermaphrodite>

42/ <https://nicolepeter.wordpress.com/tag/polycles/>

43/ Về *catharsis* (cùng với *mimésis*, làm thành cặp đôi khái niệm hàn lâm thường được nhắc tới trong Mỹ học), mời xem thêm ở : <https://www.diendan.org/phe-binh-nghien-cuu/chan-dung-cai-dep-2> (phần tiểu tựa *Đôi nét về những bước suy tưởng Mỹ học tiền hiện đại*)

44/ Ví dụ các bích họa tuyệt tác bên trong nhà thờ Sixtine ở Vatican :

<http://www.rome-passion.com/chapelle-sixtine.html>; [https://fr.wikipedia.org/wiki/Chapelle\\_Sixtine](https://fr.wikipedia.org/wiki/Chapelle_Sixtine)

45/ <https://fr.wikipedia.org/wiki/Classicisme>

46/ Về hệ cấp hàn lâm do lý thuyết gia André Félibien đặt ra năm 1667, xem ở : [https://fr.wikipedia.org/wiki/Hi%C3%A9rarchie\\_des\\_genres](https://fr.wikipedia.org/wiki/Hi%C3%A9rarchie_des_genres)

47/ Mời đọc lướt qua (để đỡ... chóng mặt) danh sách *một số* nghệ sĩ tạo hình **khác** (đã chọn cùng đề tài) được nhắc đến nhiều nhất trên mạng : Jacopo Pontormo (1512), Francesco Bacchiacca (~ 1525), Antonio Abondo (~1550), Lelio Orsi (1560), Hendrick ter Brugghen (~1570), Palma le Jeune (1590), Wunderlich, Hans Baldung (tk XVI), Bartolomeo Ammanati (tk XVI), Vincent Sellaer (tk XVI), Mola Pier Francesco (tk XVII), Karl Gustav Klingsted (tk XVIII), Louis Lafitte (tk XVIII), Charles Joseph Natoire (tk XVIII), Jean-Baptiste Marie Pierre (tk VIII), François-Édouard Picot (1832), Jean Esprit Marcellin (1874), Louis Tournier (tk XIX), Bos Cornelisz (tk XIX), Jules Scalbert & Antoine Vizzavona (tk XIX), Leon Riesener (tk XIX), Maurice Ferary (tk XIX), Hippolyte-Joseph Cuvelier (tk XIX), Francis Derwent Wood (tk XIX-XX), Rudolph Tegner (1902), André Lhote (1930), Alfred Janniot (tk XX), Georges d'Espagnat (tk XX), Laria Simonnet (tk XXI), Tim Wetherell (tk XXI), Beauvais (tk XX-XXI), Andrásy Kurta János (tk XX-XXI)...

48/ <http://mucri.univ-paris1.fr/un-peintre-dans-le-boudoir/>

49/ Trong *Journal du mois*, Le Journal du Dimanche 26/2/2006, Philippe Sollers viết :

« ... Ici, un aveu personnel : un des plus beaux tableaux du monde, érotiquement suggestif, a toujours été pour moi « Léda et le cygne » de Véronèse. On voit une splendide Vénitienne nue avec bijoux, sur laquelle Dieu (pardon, Zeus) se dispose à opérer une pénétration profonde. Zeus, pour s'unir à une mortelle, s'est transformé en un magnifique cygne blanc, et déjà son bec jaune entre dans la bouche entrouverte de la voluptueuse pâmée (ce n'est pas tous les jours qu'on fait l'amour avec le Divin lui-même). Une reproduction de cette scène mystique m'accompagne depuis l'enfance. Je m'étonne aujourd'hui que Véronèse n'ait pas été davantage inquiété par l'Inquisition, les papes ont donc laissé passer ce genre de fantaisie hautement condamnable mais électrisante, d'un surréalisme rarement égalé. A vrai dire, les dieux grecs, et surtout les déesses, nous manquent, ils nous boudent depuis longtemps, ils ont fui loin de nous, et j'ai peur de me retrouver seul avec eux. Tant pis, je les garde. »

50/ <http://www.theologieducorps.fr/tdc/tdc-057-la-vie-selon-lesprit-dans-saint-paul>

51/ Xem thêm *Vấn đề nan giải dịch chương Nhã Ca trong Cựu Ước - Tác phẩm tình dục tuyệt tác của nhân loại*, PHẠM TRỌNG CHÁNH : <http://vanhoanghean.com.vn/chuyen-muc-goc-nhin-van-hoa/nhung-goc-nhin-van-hoa/van-de-nan-giai-dich-chuong-nha-ca-trong-cuu-uoc-tac-pham-tinh-duc-tuyet-tac-cua-nhan-loai>

52/ Có thể tham khảo lời Jacques Lacan, trích dẫn trong [https://fr.wikipedia.org/wiki/L%27Extase\\_de\\_sainte\\_Th%C3%A9r%C3%A8se](https://fr.wikipedia.org/wiki/L%27Extase_de_sainte_Th%C3%A9r%C3%A8se) :

« [...] pour Sainte Thérèse, enfin disons quand même le mot... et puis en plus vous avez qu'à aller regarder dans une certaine église à Rome la statue du Bernin pour comprendre tout de suite ... enfin quoi : qu'elle jouit, ça fait pas de doute ! Et de quoi jouit-elle ? Il est clair que le témoignage essentiel de la mystique c'est justement de dire ça : qu'ils l'éprouvent mais qu'ils n'en savent rien. » (21 novembre 1972).

53/ **Amours** *Histoire des relations entre les hommes et les femmes*, Jacques Attali (với sự cộng tác của Stéphanie Bonvicini), tr.168, Librairie Arthème Fayard, 2007

54/ *Je t'aime à la philo*, Olivia Gazalé, tr. 104, nxb Robert Laffont, 2012

55/ *Diderot promenades dans l'œuvre*, Jean-Claude Bonnet, tr.141-143 (tiểu đoạn trích « La Religieuse »), Le Livre de Poche Classiques (2012)

56/ <https://fr.wikipedia.org/wiki/Bacchanales> → tư thế của kiều nữ bacchante nổi bật trong tác phẩm của Titien đã gợi ý cho nhiều họa sĩ như Bellucci (1654-1726) với *Bacchus et Ariane* (1675), hoặc Ingres (1780-1867) với *L'Odalisque à l'esclave* (1839) và nhất là bức tranh trước đó, được nói đến nhiều nhưng đã bị mất, mang tên *La dormeuse de Naples* (1809).

57/ Người mẫu cho cả hai tác phẩm này của nhà điêu khắc Clésinger chính là Apollonie, một trong những người tình nổi tiếng có thân hình đẹp của thi sĩ Baudelaire : <http://edithsparis.com/WP/?p=228>

58/ So với hoạ phẩm « hàm hồ hai mặt » này (được chọn làm áp-phích cho cuộc triển lãm hiện nay tại Paris EXPOSITION PICASSO 1932. ANNÉE ÉROTIQUE, Musée national Picasso-Paris [từ 10/10/2017 đến 11/02/ 2018] : <http://www.museepicassoparis.fr/picasso-1932-annee-erotique/> ), Picasso còn đi xa hơn nhiều hơn nữa, đặc biệt trong một số lớn những tranh đồ họa (dessin) rất « bạo », đã từng được triển lãm năm 2001 tại Paris (xem bài *Picasso érotique ou les surgissements du désir* ở đây : [http://www.plumart.com/vf2801/html/body\\_1128picasso.html](http://www.plumart.com/vf2801/html/body_1128picasso.html) )

59/ *L'Érotisme*, Francesco Alberoni, bản tiếng Pháp (Raymonde Coudert dịch từ nguyên bản tiếng Ý), nxb Ramsay (1987) : đặc biệt ở các tr.10, 15-17, 27.

60/ Nếu không kể tượng tìm thấy năm 1988 ở Galgenberg (được định tuổi vào khoảng 30000 năm tr. CN) :

[https://fr.wikipedia.org/wiki/Vénus\\_de\\_Willendorf](https://fr.wikipedia.org/wiki/Vénus_de_Willendorf)

61/ <http://www.pileface.com/sollers/spip.php?article364> ; xem thêm : <https://www.docs-en-stock.com/philosophie-et-litterature/ baudelaire-parfum-exotique-405907.html>

62/ *Rodin, son musée secret*, Nadine Lehni, nxb Albin Michel (2017) - Xem thêm ở :

<http://www.europe1.fr/emissions/le-livre-du-jour/rodin-son-musee-secret-un-tresor-cache-3213470> và

[http://www.lepoint.fr/culture/rodin-coquin-les-images-de-son-musee-secret-30-05-2017-2131557\\_3.php](http://www.lepoint.fr/culture/rodin-coquin-les-images-de-son-musee-secret-30-05-2017-2131557_3.php) .

Riêng về Picasso, 30 năm trước bức *Con Mơ* khéo léo « nguy trang » ở trên, đã dám huých toẹt vẽ cảnh ái ân của bạn thân là Isidre Nonell với một cô gái (hiện được trưng tại viện bảo tàng mang tên ông ở Barcelone) :

<https://yourartshop-noldenh.com/pablo-picasso-kunst-ist-immer-erotisch/pablo-picasso-5>

63/ Theo phụ bản kèm trong hộp DVD lưu hành (*L'Empire des sens*, Nagisa Ōshima)

64/ a- Theo chú thích 36 (<https://fr.wikipedia.org/wiki/Tantrisme>), « *Les véda sont des formules de liturgie et de rituel qui apparaissent en Inde entre 1500-1000 av. J.-C. et qui remontent à une tradition peut-être plus lointaine. Elles ne furent pas transcrites avant le viii<sup>e</sup> siècle av.J.-C.. De ces textes liturgiques et de rituels sont issus de nombreux commentaires. À la suite du védisme qui place le désir (kāma) à l'origine de la Création, le brahmanisme développe au contraire une « idéologie de la rétention ». Le tantrisme apparaît en réaction pour restaurer le kāma en tant que voie de libération (moksha)* ».

b- <https://fr.wikipedia.org/wiki/Ramayana> ; xem thêm « *Quan niệm về cái đẹp nhục cảm của Ấn Độ cổ đại qua sử thi Ramayana* », Phạm Phương Chi, Tạp chí Văn hoá Dân gian, số 6(96)/2004, đăng lại ở:

<https://khanhoathuyhoa.wordpress.com/2009/11/11/quan-niem-ve-cai-dep-nhuc-cam-cua-ain-do-co-dai-qua-suthi-ramayana/>

65/ *Lucrèce : vivre humainement parmi les humains*,

[http://www.lemonde.fr/livres/article/2008/05/29/lucrece-vivre-humainement-parmi-les-humains\\_1051127\\_3260.html](http://www.lemonde.fr/livres/article/2008/05/29/lucrece-vivre-humainement-parmi-les-humains_1051127_3260.html)

66/ a- [https://fr.wikipedia.org/wiki/Julien\\_Offray\\_de\\_La\\_Mettrie](https://fr.wikipedia.org/wiki/Julien_Offray_de_La_Mettrie) ; b- Xem thêm *Les plaisirs de l'amoralisme Pour une compréhension de l'hédonisme lamettrien*, Olivier Côté : <http://www.revueithaque.org/fichiers/lthaque3/02Cote.pdf>

⇒ riêng chú thích 36 ở trang 17, có nêu rõ rằng << *Dans La Volupté, La Mettrie écrit plutôt, p. 277, que les remords viennent « étouffer les dons de la Nature » [dons au sens de plaisir], mais entre étouffer et refouler la sensation de plaisir, la différence paraît minime, sinon nulle*>>

67/ Triết gia Pháp Michel Onfray, là người rất ngưỡng mộ La Mettrie, có xuất bản một tác phẩm với tựa đề cổ ý trùng tên (*L'Art de jouir. Pour un matérialisme hédoniste*, Grasset, 1991)

68/ [https://fr.wikipedia.org/wiki/Hildegarde\\_de\\_Bingen](https://fr.wikipedia.org/wiki/Hildegarde_de_Bingen)

69/ <http://plume-dhistoire.fr/hildegarde-de-bingen-et-la-sexualite-feminine/>

70/ [https://fr.wikipedia.org/wiki/Charles\\_Fourier](https://fr.wikipedia.org/wiki/Charles_Fourier)

71/ *Vers la liberté en amour*, Charles Fourier, phiên bản nxb Gallimard (1975), tr.2 : Theo người giới thiệu sách Daniel Guérin, Stendhal đã viết trong *Mémoires d'un touriste* (1838) về Fourier rằng « On ne lui accordera que dans vingt ans son rang de rêveur sublime »

72/ Một trong những câu nổi tiếng của triết gia hàng đầu này là :

"Ce n'est que le christianisme, avec son fond de ressentiment contre la vie, qui a fait de la sexualité quelque chose d'impur : il jette de la boue sur le commencement, sur la condition première de notre vie"...(Le Crépuscule des Idoles, Chương 12, tr. 235 Ce que je dois aux anciens, §4) : [https://fr.wikisource.org/wiki/Le\\_Cr%C3%A9puscule\\_des\\_idoles/Ce\\_que\\_je\\_dois\\_aux\\_anciens](https://fr.wikisource.org/wiki/Le_Cr%C3%A9puscule_des_idoles/Ce_que_je_dois_aux_anciens)

73/ Olivia Gazalé, trong *Je t'aime à la philo* (chú thích 54), đã trích dẫn giả thuyết của triết gia Paul Ricœur cho rằng việc Ky-tô giáo đã đi lùi so với lúc đầu trên vấn đề thân xác là do chịu ảnh hưởng của những tín đồ gnose ở vùng Cận Đông và Trung Đông (tr. 84-85). Mặt khác, Michel Onfray cũng đã kịch liệt đả phá Nhà Thờ về những sai lầm « kinh điển » của họ, qua nhiều tác phẩm, ngoài quyển đã nêu ở chú thích 67, như : *Théorie du corps amoureux. Pour une érotique solaire* (2000) ; *Journal hédoniste (nombreux Volumes kể từ 1991)*. Dĩ nhiên, đối mặt với triết gia rất « đặc truyền thống » này, đã có nhiều ý kiến phản biện, chẳng hạn như bài viết đặc sắc của Jean-Michel Maldamé (o.p.

Dominicain) :

*Michel Onfray ou l'hédonisme comme religion*, <https://www.cairn.info/revue-etudes-2008-11-page-484.htm>

74/ *Le monde comme volonté et représentation II*, Arthur Schopenhauer, Nxb Gallimard (2009) là ấn bản được dùng ở đây

75/ Freud chỉ nói tới sự trùng hợp « tình cờ » các ý tưởng của mình với những người khác chứ chưa bao giờ nhìn nhận đã được « gợi ý » từ những công trình có trước : xem thêm ở <http://www.schopenhauer.fr/influences/freud.html>

→ Trong *Au-delà du principe de plaisir* (1914) tr. 96-97), Freud viết :

« En ce qui concerne la théorie du refoulement, j'y suis certainement parvenu par mes propres moyens, sans qu'aucune influence m'en ait suggéré la possibilité. Aussi l'ai-je pendant longtemps considéré comme originale, jusqu'au jour où Otto Rank eut mis sous mes yeux un passage du *Monde comme Volonté et comme représentation*, dans lequel Schopenhauer cherche à donner une explication de la folie. Ce que le philosophe dit dans ce passage au sujet de la répulsion que nous éprouvons à accepter tel ou tel côté pénible de la réalité s'accorde tellement avec la notion du refoulement, telle que je la conçois, que je puis dire une fois de plus que c'est à l'insuffisance de mes lectures que je suis redevable de ma découverte. »

Và, trong lần tái bản năm 1920 của tác phẩm trên, Freud có chưa thêm (tr.107-108):

« Il est une chose que nous ne pouvons nous dissimuler : c'est que, sans nous en apercevoir, nous avons pénétré dans les havres de la philosophie de Schopenhauer, pour laquelle la mort serait le « résultat proprement dit » et le but de la vie, tandis que l'instinct sexuel représenterait l'incarnation de la volonté de vivre. »

76 / Xem *Les arguments des détracteurs du « Livre noir de la psychanalyse »*, Jean-Paul Krivine, SPS n° 271, tháng 3/ 2006 : <http://www.pseudo-sciences.org/spip.php?article541>

77/ *Le crépuscule d'une idole, l'affabulation freudienne : rideau de fumée autour du livre de Michel Onfray*, Jean-Paul Krivine - SPS n° 291, 7/ 2010 và n° 293 (Hors-série psychanalyse), 12/ 2010 ; *Michel Onfray déboulonne Freud et fait grincer des dents*

( [http://www.lemonde.fr/livres/article/2010/04/21/michel-onfray-deboulonne-freud-et-fait-grincer-des-dents\\_1340561\\_3260.html](http://www.lemonde.fr/livres/article/2010/04/21/michel-onfray-deboulonne-freud-et-fait-grincer-des-dents_1340561_3260.html) ) .

Xem thêm *Michel Onfray et Freud : Mensonge, sexe et occultisme* (22/01/2013),

<https://www.unidivers.fr/michel-onfray-freud/>, VÀ BORIS CYRULNIK - MICHEL ONFRAY / DEFENSE ET CRITIQUE DE LA PSYCHANALYSE, <http://michel-onfray.over-blog.com/michel-onfray-defense-et-critique-de-la-psychanalyse-freud-2011>

78/ *La psychanalyse en procès*, Le Nouvel Observateur hors série N° 56, octobre/ novembre 2004 : đặc biệt là bài *La psychanalyse a-t-elle une valeur scientifique ?* của Jacques Van Rillaer, tr.78-81.

79/ Ngay cả Jung, người bạn (gần như đồng nghiệp) danh tiếng, đồng hành thuở đầu với Freud trước khi có bất đồng gay gắt đến độ phải rời bỏ ông (như một số chuyên gia lỗi lạc khác), cũng đã công nhận :

« C'est Sigmund Freud, qui le premier, a essayé d'explorer empiriquement l'arrière-plan inconscient de la conscience.

Il a pris hypothèse que les rêves ne sont pas le produit du hasard, mais sont en relation avec nos pensées et nos problèmes conscients. Une telle hypothèse n'avait rien d'arbitraire. Elle s'appuyait sur la conclusion, à laquelle étaient parvenues des neurologues éminents, (par exemple Pierre Janet), que les symptômes névrotiques sont liés à une expérience consciente.

Il semble même que ces symptômes soient la manifestation de zones dissociées de notre conscience, qui, à un autre moment et dans d'autres conditions, peuvent redevenir conscientes ».

[C.G. Jung " L'homme et ses symboles ", Robert Laffont (1964), tr. 25/26]

80/ La Mettrie đã dùng từ « remords » để chỉ cái « siêu ngã » trong thuật ngữ của Freud :

<http://www.etudier.com/dissertations/l%27Homme-Est-Une-Machine-Selon-La/270133.html>

81/ *Trois essais sur la théorie de la sexualité* (nguyên tác tiếng Đức in lần đầu tiên năm 1905), Sigmund Freud, bản dịch tiếng Pháp của Marc Géraud, nxb Points (2012)

82/ *Psychanalyse et culture*, Karl Abraham, nxb Payot, Paris (1969)

83/ « *La mort est un mort* », *Freud lecteur de Rudolph Kleinpaul*,

<https://www.cairn.info/revue-cliniques-mediterraneennes-2004-1-page-209.htm>;

Karl Abraham có nêu rõ xuất xứ các bài viết của Kleinpaul mà ông quan tâm (sđd, tr. 16)

84/ *Sigmund Freud présenté par lui-même*, S. Freud, bản dịch của F. Cambon, nxb Gallimard, Paris, « Folio Essais » (1984), tr. 63

85/ [https://fr.wikipedia.org/wiki/Sexualit%C3%A9\\_humaine](https://fr.wikipedia.org/wiki/Sexualit%C3%A9_humaine)

86/ Lucy Vincent, *chimiste de l'amour* (13/02/2010, cập nhật 19/6/ 2017),

<http://www.lejdd.fr/Societe/Sciences/Actualite/Lucy-Vincent-chimiste-de-l-amour-172299> ;

<http://rmc.bfmtv.com/emission/lucy-vincent-l-invitee-de-14h20-du-0501-861806.html> . Xem thêm :

[https://fr.wikipedia.org/wiki/Lucy\\_Vincent](https://fr.wikipedia.org/wiki/Lucy_Vincent)

87/ *Je pense donc je jouis*, Sylvain Bosselet, nxb Max Milo (2014), tr. 277-279 ; Olivia Gazalé, trong *Je t'aime à la philo* (chú thích 54), đã dành hai trang 232-233 cho những thông tin lấy từ *Comment devient-on amoureux?*, Lucy Vincent, nxb Odile Jacob (2006).

Xem thêm : <http://laneurobiologiedelamou.e-monsite.com/pages/2-les-hormones-impliquees/a.html> ; <http://www.e-sante.fr/plaisir-desir-sexuel-apport-neurosciences/actualite/1249#paragraphe2>

88/ Ngoài những chi tiết trong tác phẩm nền tảng đã dẫn ở chú thích 81, Freud đã nhấn mạnh nhiều lần khía cạnh này, chẳng hạn như qua câu dưới đây:

« C'est l'éducation reçue dans la première enfance qui laisse la plus profonde empreinte. Le petit bonhomme est déjà entièrement formé dès la quatrième ou la cinquième année et se contente de manifester plus tard ce qui était déposé en lui dès cet âge. » (Introduction à la psychanalyse, S. Freud

[1916-17], bản dịch S. Jankélévitch, nxb Payot, Paris, 1922, Ch. XXII, tr. 335) 89/ *Psychanalyse et théorie de la libido*, S. Freud (1923), bản dịch của Altounian, Bourguignon, Cotet và Rauzy trong *Résultats, idées, problèmes II. 1921-1938*, nxb PUF, Paris (1985), tr.74

90/ [https://fr.wikipedia.org/wiki/Octavio\\_Paz](https://fr.wikipedia.org/wiki/Octavio_Paz)

91/ *La Flamme double. Amour et érotisme*, OCTAVIO PAZ, bản dịch ra tiếng Pháp của Claude Esteban, Coll. Du monde entier, nxb Gallimard (1994), tr.37

92/ *Eros et Civilisation*, Herbert Marcuse (Boston 1955), bản dịch của J.-G. Nény và Boris Fraenkel, nxb Minuit (Paris, 1963)

93/ *Trò chuyện cuối tháng*, Trần Hữu Đức (25/03/2017) : <http://antgct.cand.com.vn/Tro-chuyen-cuoi-thang/O-goc-do-xa-hoi-neu-duc-tinh-van-bi-xem-la-dieu-cam-ky-thi-xa-hoi-ay-chua-van-minh-433989/>

94/ Chủ đề về sex : Văn học dịch được ưu tiên hơn ?, <https://www.tienphong.vn/van-nghe/chu-de-ve-sex-van-hoc-dich-duoc-uu-tien-hon-1146850.tpo>

95/ *Sex trong xã hội đương đại và thuần phong mỹ tục Việt*, Tổng Văn Công :

<http://www.diendan.org/phe-binh-nghien-cuu/sex-trong-xa-hoi-111uong-111ai-va-thuan-phong-my-tuc-viet>

96/ *Trong thơ nên có... vú*, Chân Phương, <http://amvc.fr/Damvc/ChanPhuong/LyLuan/TrongThoNenCoVu.htm>

97/ *Bút pháp của ham muốn*, Đỗ Lai Thúy, Nxb Tri thức, Hà nội (2009), tr. 88

98/ *Văn chương tính dục nở rộ : Không phải là dấu hiệu đáng ngại*, Trần Ngọc Hiếu (18/06/2017),

<http://www.tienphong.vn/van-nghe/van-chuong-tinh-duc-no-ro-khong-phai-la-dau-hieu-dang-ngai-1159294.tpo>

99/ *L'Amant de Lady Chatterley*, D.H. Lawrence, bản dịch tiếng Pháp của Roger Cornaz, Nxb Gallimard (Paris), 1932

100/ *Khi niềm hoan lạc bị coi là bệnh hoạn*, Brandon Ambrosino, BBC Future (10/6/ 2017),

<http://www.bbc.com/vietnamese/vert-fut-40235110>

101/ *Le sexe après la révolution*, Tạp chí Esprit, số tháng bảy & tháng tám 2017, Pháp

102/ Trích từ *Ca tụng thân xác*, Nguyễn Văn Trung, nxb Nam Sơn, Sài Gòn, 1967, được giới thiệu trên mạng ở đây :

<https://komo.vn/ca-tung-than-xac-p1056.html>